DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT
VOIX DU PEUPLE — TIẾNG DÂN — ANNAM
Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ CHÍN SỐ 845 MỖI SỐ 5 XU 乙亥年十月十八日 NGÀY THỨ TƯ 18 NOVEMBRE 1935

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	6$00	8$00
Sáu tháng	3.50	4.50
Ba tháng	2.00	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN 聲民
La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
số 123, đường Đông Ba, Huế
Giây-thép nói: số 63
Giây-thép: TIENGDAN HUẾ

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE Nº A 1913

Thưởng phạt công bình thì dân mới tin phục.

Lại thêm mối rắc rối trong dịp đạc điền

Trong dịp đạc điền mấy lâu ở Quảng ngãi, vẫn nghe dân gian than phiền nhiều điều, đã đăng trên mặt tờ báo nầy, nay lại thêm những chuyện khó dễ nữa:

Về mối tệ nhũng nầy, tỉnh tòa đã có giấy sức ngày 24 Août 1935, trong thể lệ ấy nói rất rõ ràng; song các lý, bộ, họ lại còn nhiều mánh khóe xảo quyệt, lợi dụng cái tờ thông sức kia mà buộc dân nhiều điều. Xin chứng một vài việc:

Lợi dụng tờ thông sức

a) «Mấy người tài chủ cũng đốt với nghiệp chủ có ruộng đất cố cầm một lần...», đó là câu trong thể lệ ấy. Nhân đó những người tài chủ, hoặc vì người nghiệp chủ ở xa, cách tổng phủ khác, không đi tới đồng khai một lần, thì tờ khai tài chủ đó, lý bộ và hội đồng không chịu nhận, buộc phải đợi cho có người nghiệp chủ đồng đến khai, mới được khai, hoặc buộc phải đi kêu người chủ ruộng cầm cố ấy....; nhiều tài chủ vì thế mà bỏ ăn bỏ làm. Thực ra thì họ muốn có làm khó dễ, chớ cũng có người tài chủ lại được khai mà khỏi phải chờ đợi.

b) «Một người trong làng biết chữ, phải giùm giúp cho dân ít nữa trong hạn 5 ngày...». Các người biết chữ mà bị lý trưởng hà trình với quan, trong có người nhà nghèo, không lấy gì ăn đi làm giúp 5 ngày ấy; huống sự làm giúp nầy không thấy nói rõ được trừ tư lăn, nên nhiều người than van vì sự ăn cơm nhà mà đi làm việc quan.

Trên là chuyện lợi dụng. Lại còn đều phiền nầy:

Lính và dự việc đạc điền

Trước kia hội đồng lập tạm bộ về đến đâu, chỉ thấy một viên tạm phái, có lương nhà nước cấp phát, hai viên thơ ký, do tiền điền hộ chịu, mỗi ngày mỗi người 0$30. Nhà nước cho làng tạm mượn bạc học phí lưu trữ gởi tại nhà băng (theo trát số 42. C. A. 8-12-34). Gần đây lại có phái lính khố xanh hộp đăng cùng hội đồng đi đốt bất các điền hộ.

Tại hạt Sơn-tịnh, từ đầu tháng 10 lại nay ở làng Lộc an, Diên niên, Hà trung, Thọ Lộc, Phước lộc, đều thấy có thầy cai Dụng và 3 người lính tập, thường đi theo với hội đồng...

Nhà nước phái lính đi như vậy không rõ có ý gì, mà cái oai: «lính về làng như thần hoàng về miếu», nhân dân có lòng sợ hãi. Còn hương lý đối với phái viên quan ở xa, dẫu mọ mặc dầu, hễ vui ngả đâu là mát dạ đó, thế nào làng cũ tại cũng phải chạy lo dọn cơm cung cấp; dầu ăn ở đâu cũng có có trả tiền lại, những sự phiền dân thế nào, không nói cũng hiểu. Huống các bác còn lạm dụng oai quyền để dọa nạt dân chúng. Xin kể vài sự thực:

Hạ tuần tháng 10 tây, thầy cai Dụng cùng 3 người lính tập ở đồn Gia chảy (Bình sơn) đến dự hội đồng lập tạm bộ tại làng Hà trung (Sơn tịnh). Trong làng có mấy sở đất khai nghiệp chủ là Nguyễn Doãn ở làng An thuận, và Cao thị Quyền ở làng An kiêm, thuộc phủ Sơn tịnh, đồng đứng khế bán. Hội đồng cho đòi Nguyễn Doãn đến khai. Ngày 20-10-35, Nguyễn Doãn đã tới trình với quan Hậu. Mấy sở đất ruộng ấy của ông Hiện Duật thọ mãi; năm Đồng khánh nguyên niên, ông bị nạn rồi chết (nguyên ông người có đạo Thiên chúa), sau khi phục hồi, thì sở nhà chung Lâm Lộc nhận quản ruộng ấy, đến năm Thành Thái thứ 14, lại giao lại cho y và Cao thị Quyền đồng ăn luân phiên. Nguyên giấy giao ấy tại thị Quyền giữ, xin đòi thị Quyền khai nghiệp chủ, thì được rõ ràng hơn, chớ y không có giấy gì cả....

Vậy mà hội đồng không cho đòi thị Quyền khai. Ngày 24-10-35, lại thấy người phó lý làng Hà Trung đến đòi Nguyễn-Doãn. Sôm ấy Doãn cho con là Nguyễn. Ất đi với một người nữa là Bùi-phương-Chánh đến khai hộ. Lúc đến làng Hà Trung, bị thầy cai Dụng la rầy om sòm, lại dọa sẽ làm án vì chứng. Ất có thưa về vụ cho y đã khai trình như trên, chỉ tại làng không cho đòi Cao thị Quyền. Kết cục thầy cai cứ buộc Ất phải chịu trả [illegible] cho phó lý đi xe. Ất không chịu, thầy cai cứ việc buộc phải trả.

Cái trường hợp nầy, không chỉ riêng gì Nguyễn Ất mà thôi. Hồng quan trên phủ mắt.

T. H.

CHUYỆN ĐỜI

Tiểu vương Gugsa, hay là anh chàng phản quốc

Bữa trước nói chuyện nước A. tôi có kể chuyện một tiểu vương cháu tiên hoàng nước A với lại một tiểu vương khác phò mã nước A hàng đầu quân Ý. Không ngờ cái ông cháu tiên hoàng nước A và ông phò mã qui hóa kia chỉ là một. Tên thiệt tiểu vương nầy là Gugsa (có lẽ Tàu dịch là Cát-pha sài đó).

Cái thứ người mãi quốc cầu vinh ấy xưa nay Đông-Tây vẫn không thiếu. Nhưng ta nghe anh chàng Gugsa tuyên bố mà cũng phải bật cười. Có nhà báo nghe tin Gugsa hàng đầu, đến phỏng vấn Gugsa, Gugsa nói: «Ngày nay ta bỏ quân A mà qua hàng đầu quân Ý, là không phải do thái độ hèn khiếp đâu; chỉ vì lại ta muốn thân thiện với Ý để đánh lại A».

Gugsa còn cho biết rằng mình là cháu nội của vua Johannes nước A. Vua Johannes tức là vị A hoàng trị vì trước vua Ménélik, Ménélik chết mà mới truyền nghiệp lại cho vua Hailé Sélassié, đương kim hoàng đế nước A. Nhưng vua Johannes với vua Sélassié ngày nay không phải một giòng một họ, vậy nên Gugsa ngày nay nói rằng cái ngai vàng nước A là của giòng họ chúng ta, mà chính vua Ménélik và Sélassié đã chiếm đoạt, ngày nay chúng ta mới nhờ «viện binh» của Ý mà trở đánh lại A. để khôi phục lại cái ngai vàng.

Đó, lý sự của tiểu vương Gugsa là vậy đó. Nhưng ở đời nói lý thì không khi nào cho cùng được. Ai lại không cười cái nầy! Quân Ý tự nhiên qua đánh A cũng có lý của quân Ý, huống là tiểu vương Gugsa giúp Ý lại không có lý của tiểu vương. Có điều cái lý của Gugsa nếu ta xét lại nó chỉ đủ làm nhục cho Gugsa thôi. Gugsa nói rằng mình hàng đầu Ý không phải vì hèn khiếp mà vì muốn đánh lại A. Ấy, Gugsa còn không hèn khiếp là gì. Kể từ đời ông nội Gugsa làm vua nước A, nước A đã trải qua hai đời vua, sao Gugsa cũng đành nhìn tọa thị, mà không vận động để lấy lại ngai vàng? Hay nếu Gugsa tự nghĩ tài hèn sức yếu, đành ôm chí phục thù mà chờ cơ hội, thì cái đời của Gugsa phải là một đời ẩn dật thế nào kia. Cái nầy Gugsa cũng nhận một vòng đai giữ chức tiểu vương, rồi lại cưới con gái vua Sélassié, làm phò mã nước A nữa, thì cái chí phục thù Gugsa để vô chỗ nào?

Gugsa đã nhận vua Sélassié là vua, ngày nay nước nhà trong lúc binh đao, Gugsa không đem thân đền bù nợ nước, mà còn dắc voi về dậm mả, cõng rắn cắn gà nhà, như vậy Gugsa còn chạy đường nào cho khỏi cái tội phản quốc, trốn đâu cho khỏi cái chỗ khiếp hèn nhục nhã đi coi thử nào!

Đó là thầy Gugsa nói lý, mà mình nghĩa miệng cũng nói lý mà chơi. Đến như cái số phận của Gugsa sau nầy, không biết Gugsa có nghĩ đến không, chớ tôi lấy làm lo cho Gugsa lắm. Ta giả định như vạn nhứt mà quân A thắng được quân Y, đuổi tuốt ra khỏi bờ cõi nước A, Gugsa có theo quân Y qua bên La-mã ẩn thân, thì vợ con gia sản Gugsa ở bên A ai bảo tồn cho được? Còn Gugsa mà nặng tình gia đình lẩn quẩn ở đất A, mà ông vua Sélassié nếu nghĩ tình con rể không nỡ giết, thì tù ra cũng đày Gugsa xa muôn giặm. Nhưng cái phần nước A thắng được nước Y là trong muôn một thôi, đến như nước Ý mà thắng nước A là việc đã chắc chắn rồi, và chắc Gugsa cũng tin như vậy một hằng đâu. Vậy hãi đó địa vị của Gugsa sẽ ra sao? Kìa, hãy coi cái gương ông vua Phổ nghi nước Mãn. Gugsa đừng làm một vị tiểu vương ở trong một nước độc lập lại không muốn; mà muốn làm cái ông vua bị người ta xỏng tay khấp chưa đặt trên cái ngai vàng. Làm rể, phục thuộc dưới quyền nhạc hoàng, không muốn, lại muốn thử cái sức mạnh bên tay sắt của Mút xô-li-ni. Gugsa khôn hay dại? Khỏi phải nói. Gugsa tưởng đâu mình khôn lắm, lợi dụng chú Y mà chiếm đoạt lại giang sơn, không ngờ đâu quân Y lại khôn gấp mười, lợi dụng tay Gugsa mà làm đạt cái giả tâm xâm đoạt.

Gần đây ta thấy các báo nói rằng có một nhà văn hào Pháp ẩn lập bên xứ Algérie thuộc địa Pháp ở châu Phi, một cái tượng cho Abd el-Kader. Abd el-Kader là một vị anh hùng bại trận đã từng phen đương đầu với quân Pháp một cách hăng hăng lạ thường.

Không tương đồng bia đá ấy, chắc hạng người như Gugsa dẫu có thể dùng để tâm mà toàn thân thiên hạ cũng không thể mong ước được.

Lạc-nhân

CHIẾN TRANH A-Ý

QUỐC LIÊN KHÔNG NHẬN GIÚP A VỀ TÀI CHÁNH

Londres, 4 Nov. — Các yếu nhân hội Quốc liên tin rằng đơn xin Quốc liên cứu giúp về mặt tài chánh, sẽ không chấp. Hiện không có điều ước quốc tế nào buộc các nước có chưn ở hội Quốc liên phải cứu giúp về mặt tài chánh; huống sự cứu giúp nầy, đã không dẹp được cuộc xung đột Ý-A, mà còn kéo dài nó ra nữa. Tuy nhiên, phòng bí thơ hội Quốc liên cũng cứ gởi đơn của A đến mỗi nước hội viên hội Quốc liên, và để tùy mỗi nước tự ý định liệu.

QUÂN Ý LẤY THÀNH HAUSSIEN

Asmara, 4 Nov. — Đồng thời quân Ý đã mở thế công ở mặt trận Tigré và Somalie; mặt trận dài từ Danakilie đến Soudan, và từ Soudan đến Kénya. Quân A đã tụ binh rất nhiều tại Dessié

Đội quân bản xứ đã tiến đến miền Haussien. Đội quân của Santini đã đến Endane, có đoàn xe chở lương thực đi theo. Quân Ý cứ tiến, vào các miền địa thế rất eo hiểm, không có gì trở ngại, vì người A đã bỏ đi trước.

Buổi mai nay quân Ý đã lấy thành Haussien trên đường Makallé.

CHÍNH PHỦ TIGRÉ CẢI CHÍNH

Addis Abeba, 4 Nov. — Có tin đồn rằng chính phủ A treo giải thưởng cho ai giết được lấy đầu tiểu vương Gugsa. Nay chính phủ tạm thời tỉnh Tigré cải chính cái tin ấy.

KHÍ GIỚI CỦA ANH CHỞ SANG A

Adis-Abeba, 4 Nov — Binh số A và miền Nam có lẽ độ chừng 300.000, nhưng không đều có khí giới. Vì xứ Somalie thuộc Anh ở gần A về phía Đông Harrar nên người ta đoán lương thực và khí giới sẽ đi vào A từ thành Berbera đi về ngả Argheisa. Vì vậy nên con đường giữa hai thành nầy rất là quan hệ. Người A sợ thủ hay Ý sẽ đánh các đoàn chở khí giới.

BÊN Ý CŨNG CÓ QUÂN TRỐN

Addis Abeba, 4 Nov. — Theo nhiều tờ trình quân ở Erythrée của Ý cũng vẫn bỏ trốn rất đông, đi qua nhập vào đạo quân của tiểu vương Seyoum ở mặt trận Tigré. Đạo quân nầy có lẽ hiện đóng tại phía Nam Adoua.

QUÂN Ý KHỞI THẾ CÔNG

Rome, 4 Nov. — Trong số 200 000 quân Ý qua Đông-Phi từ mười tháng nay 110 000 dự về việc tiến về miền Nam mặt trận Tigré. Về mặt trận Somalie chỉ có hai sư đoàn rưỡi, nhưng nay có vệ binh thêm. Phần lính còn lại thì sung vào đoàn hậu tập chở lương thực, và sửa sang đường sá.

Quân tiến về Makallé chia ra hai cánh: Một cánh gồm có các đội quân của nguyên soái Santini; một cánh gồm có các đội của nguyên soái Maravigna. Cánh trước quan trọng hơn và sẽ nhắm Makallé tiến đến. Cánh sau đi ngang về phía hữu để bộ vệ cánh trước và phòng đánh lại quân A.

QUÂN A TẠI TEMBIE

Rome, 4 Nov. — Quân A đông độ trên 200 000, một nửa do tiểu vương Seyoum, một nửa do tiểu vương Kassa chỉ huy. Các đạo quân nầy đều đóng lại trong vùng Tembie. Hiện nay hình như quân A đã bỏ vùng Makallé. Thám tử quân Ý đã xét rằng ban ngày thành phố vắng tanh, chỉ ban đêm mới có người về ở. Binh lính lại cũng ẩn nấp ở xung quanh thành trong rừng núi. Lại thỉnh thoảng có những toán người 2, 3 000 đi về phía phố.

QUÂN Ý THẢ TRÁI PHÁ XUỐNG GORAHAI

Asmara, 5 Nov. — Tại mặt trận phía Nam, quân Ý đã thả trái phá xuống Gorahai

(Xem tiếp qua trang 3 cột 3)

SAU VỤ ÁM-SÁT UÔNG-TINH-VỆ

Nhân dân đến ngân hàng rút bạc

Đông-kinh, 3 nov. — Có tin ở Đông kinh cho hay rằng cuộc mưu sát Uông tinh Vệ đã làm cho trong tài chính giới phải khủng bố, nhứt là bữa thứ bảy. Bữa ấy người ta rủ nhau rất đông đến các ngân hàng ở Thượng hải để rút tiền gởi nhà băng trước. Rồi họ đem các giấy bạc đổi lấy bạc thực. Đã hơn mười triệu nguyên bạc thực bị rút ra. Bữa thứ bảy nhà Trung ương ngân hàng, Trung quốc ngân hàng và Giao thông ngân hàng đã có thể làm cho vừa lòng bạn hàng. Nhưng người ta còn sợ thứ hai tới, chúng sẽ kéo tới nữa.

Chính phủ Trung hoa sẽ tìm phương pháp để đối phó lại tình hình. Nhưng người ta cũng sợ rằng các sự nầy sẽ có ảnh hưởng về việc giao thiệp tài chính giữa hai nước Nhựt Hoa.

Thị-trưởng Bắc-kinh bị bắt

Thượng-hải, 3 nov. — Sau khi hội đàm với Chang Tchen, chủ tịch chính phủ Hà bắc, tướng Sung Tche Yuan, tổng tư lệnh Bắc kinh và Thiên tân, và Tchenko thị trưởng Thiên tân, nhà đương chức Thiên tân đã bắt Yuan tai Tsen thị trưởng Bắc kinh và các yếu nhân phòng Thương mãi Thiên tân. Mấy người nầy đều bị cáo về tội «bài ngoại». Tướng Sung Tche Yuan đã tìm người thị trưởng Bắc kinh thế cho Yuan tai Tsen

Kỳ nầy vì nhiều bài, nên tạm gác tiểu thuyết «HƯ KHÔNG» một kỳ

Chuyện nợ mà có tiếng súng lục

HUẾ. Nguyên quan huyện H. v. Ph. hiện tạm phái ở Bảo đại thư viện, có vay của ông Ba S. ở trong thành số bạc 80$. Ngày 31 Octobre vừa rồi, B. S. tìm đến phố quan huyện thuê ở tại đường Trung bộ để đòi. Khi S. tới, bảo con ở nhà quan lên gác thưa trước, rồi B. S. theo gót lên sau; S. vừa lên thang gác thì nghe tiếng quan mắng. S. tức, lên ngay, trách quan sao lúc vay nói dịu ngọt, bây giờ lại chưởi mắng. Quan xây lại bắt lý S. sao vào nhà không xin phép; đều còn cãi mắng, sau trở ra ẩu đả, rồi quan bèn chạy rút súng lục ra bắn 2 phát lên mái nhà, dọa cho đã giận. Không ngờ lính cảnh sát gác gần đó nghe tiếng, liền chạy đến hỏi, rồi mời cả quan huyện H. và B. S. cùng cây súng lục qua sở Cẩm; hỏi lấy cung khai xong, ông Cẩm làm tờ bẩm đưa nội vụ lên quan Sở Thừa thiên. Chưa rõ xét xử ra sao.

P. S.

Ở NAM-KỲ SẼ CÓ XE HƠI CHỞ SÁCH CHO DÂN MƯỢN XEM

Có tin quan Thống-đốc Nam-kỳ Pagès dự định sẽ mở một kho sách đi dạo khắp Nam-kỳ để cho dân mượn xem.

Sách sẽ chất vào xe hơi có ngăn nắp, cho ai mượn có sổ sách ghi rõ ràng. Làm vậy tức làm theo kiểu «tủ sách chạy» (bibliothèque circulant) ở các nước văn minh.

DÂN TÀU CÓ BƯỚC THÊM ĐƯỢC MỘT BƯỚC CHĂNG?

Tưởng giới Thạch và Uông tinh Vệ, 2 nhà lãnh tụ Nam kinh bị ám sát, Tưởng không việc gì, Uông bị đạn trúng vào ngực, hiện đương nằm nhà thương. Hung thủ bị người đánh tại trận đã chết, lại còn đương bắt bớ thêm và tra xét....

Ấy là tấn kịch mới xảy ra ngày 1er-11-35 đây ở giữa quốc hội Nam kinh mà dư luận cả nước Tàu đương sôi nổi.

Nghe cái tin nầy, ai cũng nhận là một cái án mới mẻ, không chỉ mới trên lịch sử Dân quốc Tàu trên 25 năm nay mà trên toàn bộ lịch sử Tàu cũng là chuyện mới, rõ là do phong khí chánh giới Âu Mỹ truyền sang mà ngày nay mới thực hiện. Chưa nói dở hay thế nào, chỉ nói Âu hóa, thì xem tấn kịch nầy đã thấy dân Tàu đã bước thêm một bước đáng ghi chép.

«Dân trí cao thì người làm trên họ rất khó, mà nước được cường thạnh; dân trí hèn thì người làm trên họ rất dễ, mà nước càng suy yếu». Ở đời dân tộc cạnh tranh nầy, dầu ai cũng phải nhận câu nói trên là đúng, mà không chối cãi được.

Chúng ta thử xem các xứ văn minh Âu Mỹ, những vị tổng thống cùng tay lãnh tụ chánh đảng danh tiếng lừng lẫy, thường bị cái nạn ám sát luôn, như Lincoln nước Mỹ, Doumergue nước Pháp, Alexandre vua nước Nam tư lạp phu v. v. không sao kể xiết. Cho đến nước Nhật là nước hậu tấn theo gót người Âu Mỹ làm nên nước cường thạnh mà những nhà lãnh tụ như Tỉnh hạnh, Y đằng, Khuyển dưỡng Nghị, kế tiếp bị ám sát.

Những nhà lãnh tụ bị ám sát đó, nào có phải là tay hèn đâu, song vì dân trí đã cao, một chánh kiến gì không bằng lòng dân là đã xảy ra tấn kịch «đất bằng tiếng sét» mà không sao tránh khỏi. Vì cái cớ ngồi trên đám dân khôn là khó khăn nguy hiểm như thế, nên người làm lãnh tụ cần lo làm hết bổn phận, triển cả năng lực mình để làm cho thỏa hiệp dư nguyện mà việc chánh trị càng hoàn thiện, nước đã thạnh vượng càng thạnh vượng thêm.

Trái lại nước Tàu thì khác hẳn: Không kể lịch sử mấy ngàn năm từ triều Mãn Thanh về trước, trừ những tấn kịch thay chầu đổi họ vì cái mục đích độc nhứt «dành cái ngai vàng giàu sang sung sướng» kia, không có nhà lãnh tụ nào bị ám sát vì chánh đảng chánh kiến gì. Cho đến Dân quốc thành lập đã 25 năm nay, tiếng là canh tân mà kỳ thiệt vận mạng nước nhà cùng tài sản của 4 trăm triệu dân chỉ làm mồi giàu sang cho bọn quân phiệt cùng các nhà lãnh tụ. «Làm tổng thống một nước Âu tây, không sung sướng bằng làm một chức tri huyện nước Tàu», cái trạng thái ấy, chính ở dân quốc nước Tàu ngày nay cũng vẫn còn nguyên.

Hiện tình như thế mà phỏng như trong nước được yên lặng qua ngày, không có những chuyện «nội ưu ngoại hoạn», hay là dân Tàu còn là mù điếc như mấy trăm đời về trước, thì bọn lãnh tụ kia cứ ngồi phô diễn, nay ban mạng lệnh, mai đọc huấn từ, mở bày tiệc đón rước cùng đi hóng mát, hưởng cái vui sướng xác thịt nghe khỏe ru.

Khốn thay! Trời chẳng chìu người, lại sanh chú Nhật cứ một mực ăn hiếp dần tới, đã lấy Mãn châu làm thuộc địa thực dân, còn chưa vừa lòng, lại toan nuốt cả Hoa-bắc, ngoài ra lại mượn tiếng

(Xem qua trang 3 cột 1)

TƯỚC THƯỞNG VÀ HÌNH PHẠT

Đã là một quốc gia, bất kỳ theo chánh thể gì, về cách cai trị để duy trì trật tự, bảo vệ trị an, làm cho nhân dân tin phục, tước thưởng và hình phạt là hai điều cốt yếu không thể thiếu được.

Theo nguyên tắc đặt ra tước thưởng và hình phạt ấy, một bên để đãi người có công, một bên để trị người có tội. Đãi người có công để khuyến khích người đời làm việc ích lợi cho nước nhà; trị người có tội để răn kẻ tội ác. Bản ý về điều thưởng phạt ấy hay biết bao! Nhưng khổ một nỗi là pháp tuy hay mà tại người dùng sai, thành ra sanh lắm chuyện không tốt, trở lại trái với nguyên tắc nói trên.

Chưa nói chánh thể và học thuyết phương tây, hành chánh, tư pháp, có quyền hạn phân minh, do hiến pháp đã qui định, không do ý riêng thương ghét của ai. Chỉ nói chánh thể quân chủ ở phương đông, hiền triết xưa bày giải về vấn đề thưởng phạt rất là cẩn trọng, đại khái như: «Phong tước nơi triều, cùng chúng cùng thương; làm tội người nơi chợ, cùng chúng cùng bỏ» (Kinh Lễ); «cùng người nước đều nói hiền, vậy sau mới dùng; người nước đều nói nên giết, vậy sau mới giết» (Mạnh tử) v. v... Thưởng phạt là theo công ý của đại đa số người trong nước, nên thưởng một người mà muôn ngàn người đều khuyên, phạt một người mà muôn người đều sợ, dân tâm tin phục là thế.

Đến những triều suy loạn, chỉ lạm dụng quyền thưởng phạt để làm theo ý riêng của kẻ quyền thế, yêu ai thì ban tước cho lộc, chẳng cần gì có công, ghét ai là bắt tội bỏ tù, không cần gì có tội. Xem như lịch sử mấy triều Trung hoa, nào «tước hầu nấu đầu dê» (爛羊頭關內侯 đời Hán), nào «quan tướng ăn ghẻo» (吮食宰相 đời Đường) nào «thượng thơ tượng nắn, các lão giấy hồ» (泥塑尚書糊閣老 đời Minh), cho đến Lư-khỉ Tần-cối gian ác đều đàn mà cũng hưởng tước đến cực phẩm nhân thần, tước thưởng như thế, còn ai coi danh tước ra gì nữa! Còn nói đến hình phạt thì kể chuyện to lớn như Đảng cố đời Hán, Thanh lưu đời Đường, Đông lâm Phục xã đời Minh, biết bao nhiêu chánh nhân quân tử vô cớ mà bị lụy, không kể việc nhỏ.

Thưởng phạt như thế, không khác gì lạm dụng cơ quan trị nước làm tuồng trò diễn chuyện yêu ghét riêng của kẻ quyền thế, mà không kể đến nền trật tự, đến cuộc trị an là thế nào. Thành kết quả sự thưởng phạt sai lầm kéo nước nhà đến cực hư hỏng mà ăn năn thì sự đã muộn rồi!

Trên là nói chuyện trên lịch sử phương Đông. Đến như phương Tây nhứt là ở xứ văn minh ngày nay, người ra đương các bộ phận trong nghị pháp, hành chánh, tư pháp, cơ quan chánh trị trong nước mà xứ ta gọi bằng «quan» đó, đều là những tay do học vấn lịch duyệt, không ai nhận chức phận ấy là danh tước riêng của ai ban cho. Bữa qua làm nội các, bữa nay họ giả, danh vọng cũng thế; người đương chức không lấy danh tước

(Xem tiếp trang 2 cột 2)

HỘI-ĐỒNG DÂN-BIỂU TRUNG-KỲ

Ngày thứ năm, 10 Octobre
(Tiếp theo)
Buổi chiều

Về chuyện nhà nước định làm một thứ thước ta, dài nửa thước tây (0m50), ông Tin xin nhận dùng thước tây (mètre). Ông Thụy cũng chỉ chỗ bất tiện, nếu dùng thước nửa mètre, xin dùng thước y một mètre.

Ông Tùy : — Nếu nhà nước nhứt định dùng thước tây, thì chỉ phải để tại tỉnh một cái làm mẫu, chớ không cần làm ra nhiều, như vậy là để tránh sự lợi dụng của thầu khoán, ví dụ chuyện bài đồng tồng lý; có người đã làm mối hàng mà kiếm lợi.

Ông Quảng hỏi ý kiến viện thì toàn viện bằng lòng dùng thước tây.

Về vật đồ lường thì toàn viện bằng lòng dùng lít : lít 1, lít 10, v. v. mà bỏ các thứ đọ, đấu, ang, thùng.

Ông Lộc nói rằng nhiều nước trên hoàn cầu đều có thước của họ, vậy ta có thước ta, sao bỏ đi mà dùng thước khác làm gì (thế là một mình ông Lộc chống lại toàn viện, về việc dùng thước tây).

Ông Tùy. — An-nam ta có nhiều thứ đáng bảo tồn và sợ tiêu diệt. Ông Lợi lại muốn bảo tồn cái thước ta mà chi ! (tiếng vỗ tay)

Quan Thượng Lại cắt nghĩa vì sao nhà nước lại muốn đặt ra thứ thước om5o :

— Tuy cái thước tây ở thành phố có dùng, nhưng ở thôn quê còn quen thước ta dài tối 0m47. Vậy nên trước khi dùng cái thước tây, là thứ rất khác với thước ta, nhà nước mới đặt một thứ thước om5o cho đồng thứ thước ta hơn, để cho dân ta quen lần.

Ông Quảng. — Cái đó nhà nước khỏi phải lo vì coi như từ khi mở làm đường xe lửa, và các sông tác về thủy lợi, các cu ly dân quê của ta không để cho ai ăn lấn được, đó cũng vì họ thông thuộc thước tây rồi.

Ông còn nói ông chưa hề thấy cái thước ta ra thế nào.

Vấn đề nuôi cá. Ông Quảng nói ông Cảnh có thỉnh cầu về chuyện nuôi cá, nên nhà nước đã có nghiên cứu, nay hỏi có thể đem thi hành ở các tỉnh không ?

Ông Tin. — Việc ấy cũng có quan hệ đến dân sinh, chỉ sợ tiêu nhiều.

Ông Thụy cũng đồng lòng với ông Tin, và xin nhà nước có lòng với cuộc dân sinh, thì hỏi ai muốn nuôi cá thì nhà nước sẽ giúp cho; vì như sự trồng cây ở nhiều chỗ, không lợi chi cho dân thường mà tốn nhiều.

Quan Cố vấn Tài chính nói rằng việc này chi tiêu không bao nhiêu, chỉ phải đem trứng cá bỏ vào các chỗ có mương nước, đặng sau chúng lớn ra, sẽ tràn vào ruộng.

Ông Quảng. — Về việc thí nghiệm nuôi cá ở Thanh hóa rất có lợi. Chúng ta nên khuyến khích nghề làm cá; ví dụ ở Hồ tây ngoài Bắc, lợi về nghề nuôi cá rất nhiều.

Ông Cự xin thông tư cho các làng cấm không cho làm lưới lỗ nhỏ quá, phải để lỗ cho rộng, đặng các cá nhỏ khỏi bị bắt ; và làm cá phải có mùa (như ở Pháp), các mùa cá đẻ thì không nên bắt. . .

Ngày thứ sáu 11 Oct. (Buổi mai)

Xét các thỉnh cầu

Buổi hội đồng này không có quan đại diện của chính phủ, chỉ có các ông Dân biểu hợp nhau để sắp đặt các đều thỉnh cầu, đặng chiều đem ra tranh luận với chánh phủ. Trưởng ban xét thỉnh cầu là ông Lê-thanh-Cảnh. Ông Cảnh lần lượt đọc các thỉnh cầu để xem bản nào nên để, bản nào nên bỏ. Ông lại chia các thỉnh cầu làm ba hạng :

a) Thỉnh cầu viện nhận là thỉnh cầu chung ;

b) Thỉnh cầu riêng cho mỗi tỉnh, viện chỉ đưa lên chánh phủ ;

c) Thỉnh cầu riêng có lợi cho tỉnh này, mà có hại cho tỉnh khác, phải đem ra tranh luận. . .

Tất cả các thỉnh cầu tính ra được 93 cái, xin lược kê như sau (1) :

— Thỉnh cầu bảo hộ các nơi mục địa, đừng trồng dương liễu các nơi ấy (của các ông Kỳ, Duân, Thụy, Hoàng, Viện).

— Thỉnh cầu lập trường Trung-học ở Huế.

— Thỉnh cầu về việc tư ích. . .

Ông Thụy xin mỗi khi đi làm xa phải kể giờ đi về... Các ông Biền, Phong nói đã có thông tư rồi, xin cứ thi hành theo thông tư cả là được. Viện bằng lòng sửa đơn thỉnh cầu này lại : Xin theo thông tư và làm 9 giờ mỗi ngày.

— Thỉnh cầu cải y phục, xin theo Âu phục (của ông Bùi huy Tín).

Sau khi bàn luận buổi lâu, toàn viện xin ông Bùi rút điều thỉnh cầu này ra.

— Về việc đào dời mồ mả để khảo cứu về khoa học và lịch sử, thỉnh cầu xin trước và không cho đem những đồ đào được ra ngoài nước.

Ông Tùy nhân đấy xin một nghĩa địa cho học sinh ta ở Paris.

— Về nông chính Trung-kỳ thỉnh cầu bỏ nghị định 1930 mà trở lại nghị định 1924.

— Về việc thi thơ ký tập sự ở phủ Toàn quyền, thỉnh cầu mở khoa thi khắp ở Huế, Hanoi, Saigon (của ông Cảnh).

Ông Tùy xin thi thêm về môn tốc ký. Ông nói về việc lôi thôi ở tòa nam án là họ hay sửa đổi tờ khai.

—Thỉnh cầu mở hải cảng Bến thủy.

Ông Quảng xin giao việc này cho các ông đại biểu tại Đại-hội-đồng.

Ông Thụy không chịu nhận, vì nói phàm làm một sự gì cần phải có đủ tài liệu.

Ông Cảnh. — Sao năm ngoái ông bảo tôi can thiệp về việc người bị tây thương chính bắn ở Quảng-ngãi, tôi không can thiệp, ông trách.

Ông Vinh nhân đấy xin năm sau để khi nào xong cả công việc viện rồi, mới cử chức Đại-biểu Đại-hội-đồng.

Ông Thụy. — Xin ông Vinh đừng nói bậy.

Ông Cảnh. — Không những ông Vinh, mà xin cả viện cũng đừng ai nói bậy, vì viện có ít thì giờ.

— Thỉnh cầu cho thêm một toa xe lửa hạng ba ở con đường Qui-nhơn — Hanoi để cho khách bộ hành có thể nằm (1) được (của ông Tin).

— Thỉnh cầu cho Dân biểu dự hội đồng tỉnh hạt (của các ông Giao, Giáo, Lợi).

— Thỉnh cầu công bố thể lệ thuốc lá cho dân quê biết cho chu đáo (ông Lợi).

— Thỉnh cầu giảm thuế điền (của ông Lợi).

— Thỉnh cầu giảm thuế thân cho những người không nộp nổi (ông Phiên).

— Thỉnh cầu bỏ một bà mụ ở Khánh-hòa (của ông Phiên).

— Thỉnh cầu về chương trình sơ học (của ông Phiên).

— Thỉnh cầu về khuyến nông (của ông Hòa).

— Thỉnh cầu sửa đổi trường tiểu học làm sơ học, trường dự bị làm tiểu học (ông Lộc).

— Thỉnh cầu lập khố tiết kiệm ở mỗi tỉnh (ông Tôn).

— Thỉnh cầu về việc thi lên lớp (ông Dang).

— Thỉnh cầu đừng phạt đồng hương về việc rượu lậu thuốc lậu (ông Hòa).

(Xem tiếp trang 3 cột 4)

TƯỚC THƯỞNG VÀ HÌNH PHẠT

(Tiếp theo trang 1)

mà lên mặt với ai, mà người ở ngoài làm việc ích chung như nhà kỹ nghệ, kinh tế, trứ thuật lại nhiều kẻ cao quí hơn hạng phẩm tước. Nói cho rõ là cái được công chúng quí trọng, bằng theo tư cách và công việc mà không bằng theo tước phẩm để cân nhắc.

Một thưởng để khuyến khích người là vậy. Đến sự phạt thì nào tòa này tòa nọ, nào thầy kiện biện hộ, thẩm thận không phải nói nữa.

Bằng theo cái gương về thưởng phạt khác nhau như trên, chúng ta nên nói rằng một quốc gia nào mà thưởng phạt xô bồ, trái với nguyên tắc, «thưởng công phạt tội», tất là mất lòng tin nhiệm của công chúng. Mà công chúng đối với những kẻ vô công được thưởng, vô tội bị phạt kia, không xét tư cách cùng công việc thế nào, chỉ ngó theo sự thưởng phạt bất công ấy cho là kẻ này vinh, kẻ kia nhục, rõ là quan niệm sai lầm vậy.

Công Bố

Tin làng báo

« *Tiến-Hóa* », tuần báo do ông Đặng-đình-Hùng sáng lập, ông Lê-trang-Kiều làm chủ nhiệm, vừa rồi đã ra số đầu.

Tòa soạn và ty quản lý ở số 83bis Route Mandarine, Hanoi. Giá báo mỗi số 3 xu, mỗi năm 1$50.

Bản báo có lời chào mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu cùng độc-giả.

T. D.

Hội chợ của Hội Lạc-thiện Trung-kỳ

HUẾ. — Kỳ Hội chợ làm phúc thường niên của Hội Lạc-Thiện Trung-kỳ sẽ mở vào hôm chúa nhật 8-12-36, từ 4 giờ chiều trở đi, tại nhà hàng Morin.

Tiền vào cửa mỗi người 0$10. Trẻ con 12 tuổi trở xuống khỏi tiền. Có quí bà Pháp, Nam bày hàng bán những áo quần trẻ con, mũ, nón nam hóa, mứt món và bánh trái ta, đồ chơi trẻ con, hoa và các vật dụng thường giá rất rẻ. Có cả các trò chơi như tam hường, con quay, liệng vòng, câu đồ vật và ngựa giả.

Đến 7 giờ tối thì xổ số Cá 3980 vé số sẽ bắt đầu bán cho công chúng từ tháng 11 tây này.

Số tiền nhập được bao nhiêu, đều để lo cuộc cứu tế của Hội, như là sở làm thuốc trẻ con nghèo nàn tại nhà thương Huế; phát áo cho con nít mới sinh bần hàn tại sở hộ-sinh ở nhà thương Huế; giúp đỡ cho con tây lai không chỗ nương tựa; cứu kẻ nghèo đói, mồ côi và tật nguyền; sắp tiền đỡ vớt cho các hội làm phúc khác.

Ban trị sự Hội Lạc-Thiện do Lương-Tôn-Cung, đức Hoàng-Mẫu, đức Hoàng-Hậu, cụ Khâm-sứ và cụ bà Graffeuil chủ trương, có bà Dupuy làm chánh hội-trưởng, ngài Tân-Phong công chúa phó hội-trưởng, những bà Tôn-thất-Quảng, Le Moine, Nguyễn-Xán, Morin, Dương-Sung, Lavigne, Gérard, Imbert, Hồ-đắc-Cáo, cô Phan-thị-Thuyên và ông Du Basty làm tổng thơ-ký.

Ai gởi tiền hoặc vật gì cho Hội cứ gởi cho bà Dupuy, chánh hội-trưởng, ở con đường Jules Ferry tại Huế, số 16, trước ngày 1-12 1936, hội rất cảm ơn.

Hội Lạc-thiện cẩn cáo

NHÀ VIỄN - ĐỆ
MỞ MANG THÊM
NHIỀU BẾ

Bấy lâu nhà Viễn-Đệ có nhánh hàng **KHUYNH-DIỆP** gồm dầu Khuynh-Diệp, Kẹo ho Khuynh-Diệp, dầu Cù-Là Hội-Thiên và các thứ nước hoa dầu thơm.

Nay thêm một nhánh hàng VéDé, gồm nhiều món, toàn thứ rất cần thiết cho mọi người, bán khi nào cũng phải mạnh, phải nhiều.

Một nhà đại lý bấy lâu bán hàng **KHUYNH-DIỆP** kể hàng trăm hàng nghìn bạc, thời nay bán thêm một nhánh hàng VéDé nữa, phải kể số muôn mà lên.

Khi viết thơ hỏi thể lệ làm đại lý, nhớ nói rõ muốn nhận hàng nhánh nào hoặc cả hai nhánh. Xin tùy sức mà nhận mà chúng tôi cũng tùy sức mà giao.

Hiệu VIỄN-ĐỆ
Ở Bến-Ngự HUE
Giây nói: 87

THUỐC SÂU ĂN RĂNG
Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-[illegible]
[illegible]
[illegible]

Cuộc thi Canh-nông và hội chợ Thanh-hóa

Trước ngày khai hội 5 Novembre. — Bảy giờ sáng, tôi ở Vinh soạn sửa đáp chuyến xe tốc hành đi xem cuộc hội chợ Thanh hóa, cũng ngày ấy chuyến xe của Hoàng thượng ra.

Bảy giờ rưỡi, xe lửa huýt còi báo hiệu rồi đậu trước nhà ga. Người đi xem lấy vé ra «quai» ra tấp nập, các viên chức sở liêm phóng đề phòng rất cẩn thận. Trăm mắt đều châm vào toa xe hạng nhất ở đàng sau. Các quan tùy hành bước xuống, nhận thấy quan Thượng thơ Giáo dục Phạm Quỳnh, quan Thượng thơ Nghi lễ Bửu Thạch, quan Thượng thơ Xã dân kinh tế Nguyễn khoa Kỳ và các quan chức sở mật thám. Hoàng thượng bận Âu phục vẫn nghỉ ở trên xe, ngay ở trước hết, gần toa máy, chớ không phải ở đàng sau như ta đã tưởng tượng.

Đúng 7 giờ 45 phút, các quan chức lên xe lửa ra Thanh. Dọc đường qua các phủ huyện nhất là ở các ga xe có đậu, người ta trần thiết hương án, hai bên cắm cờ, mấy ông cụ râu ria mang bài đồng hoặc áo rộng đứng chực bái hạ.

Khi xe lửa còn chạy trong đất Nghệ tại nhiều gare cũng có bái hạ song chỉ đơn giản thôi. Chúng tôi chú ý vào gare Cầu giát chắc sẽ có bài trí đặc biệt, vì gare ấy xe có dừng mấy phút mà lại ở ngay trước huyện Quỳnh lưu. Nhưng xe lửa chỉ dừng có 2, 3 phút rồi chạy đến gare Hoàng Mai là chỗ Nghệ giáp Thanh mới dừng lâu một tý. Thì ra quan huyện Quỳnh lưu đón tiếp ngự đạo ở đấy! Ý chừng tại gare Cầu giát tuy gần huyện nhưng thì giờ xe đậu ít quá không đủ ứng tiếp nên ngài mới đánh ô tô ra đón ở Hoàng Mai. Sau chừng 10 phút dừng tại đấy, xe lửa lại bắt đầu vào đất tỉnh Thanh mà đi vào tỉnh lỵ. Từ Hoàng Mai ra đến Thanh dọc đường thấy làm việc có hơi mới: Tại nhiều nhà gare bái hạ long trọng lắm, nhiều người thấy xe chạy qua đứng cúi mặt xuống không giám trông theo. Nhiều chỗ thợ đương gặt ở giữa đồng ruộng cũng cất nón cúi chào. Thế mới biết cái cách sùng bái đức vua in sâu vào não các quần chúng ở tỉnh Thanh nhiều lắm. Xe chạy đến gare Văn trai thì thấy một đội nhạc tây chực sẵn thổi kèn chào. Tuy xe chỉ chạy qua không dừng mà cũng nghe qua được ba tiếng tò tò te.,.. Đội nhạc tây này là do dân ở một làng kề gare Văn trai tập nên. Tiếc xe không dừng để Hoàng thượng thưởng thức thêm mấy tiếng kèn cho bỏ công chầu chực!

Đến gare Minh khôi thấy bài trí một cách long trọng — long trọng hơn hết thảy các nhà gare từ Vinh ra Thanh. Rồi từ đấy cứ một quảng đường chừng 50 thước lại có một người cầm một cây cờ tam tài và một cây roi mây. Người vác cờ roi mây đứng kề từ gare Minh Khôi cho đến gare Yên thái có đến hàng mấy chục cây số!

Lại có người đã một tay cầm cờ, một tay cầm roi mà miệng còn cầm một cây tăm rỏ giải nữa. Lại có nhiều người còn cầm thêm một cái thẻ vào trên đầu mà trên thẻ thì viết đặc những chữ hán. Cái cách như thế chắc là do ý kiến một viên quan địa phương nào đó làm cho thêm trọng thể. Còn cái khí giới «roi mây» dùng để đề phòng gì? Cho trẻ con khỏi chạy xem lăm hỗn? Giữ trâu bò khỏi chạy qua đường rầy? Hay là đề phòng những con ong của chuồn khỏi bay qua đạo ngự??

Từ ga Yên Thái cho đến Thanh hóa, dọc đường vẫn như thường không có cái gì rôm mắt. Đến gare Thanh hóa thấy một viên xếp gare còn trẻ tuổi mà rất lanh lẹn, đương phất cờ chỉ huy chiếc tàu đi từ từ sắp đậu. Lá cờ ra dấu hiệu xe lửa đừng hẳn lại, toa xe của Hoàng thượng đã đứng rẽn vào giữa bốn cây lọng vàng đã chực sẵn. Cái cử chỉ lanh lẹ của người xếp ga được quan Công sứ Thanh hóa Colas ngợi khen và hứa sẽ biên tên vào sổ thăng thưởng. Tại thành phố ở tỉnh Thanh, người ta còn kể chuyện trước khi người xếp gare được quan Công sứ ban khen đã bị một việc đội vác lọng ở thềm nhà Gare cự chữ một mồ. Nguyên do như vầy. Lúc xe lửa sắp đến gare, ngoài các quan chức hậu phẩm phục ra không có ai được qua lại giữa quai, chỉ thấy người xếp gare chạy đi chạy lại làm người lính vác lọng thấy không biết là phận sự của người ta nên buông lời cự: «Tên này láo nhỉ! Cút ngay đi!» Người xếp gare trừng mắt dòm thì bị ngay mấy tiếng của người vác lọng cự luôn nữa.

Liền đó người xếp gare đem việc trình quan chánh mật thám Gidicelli, ngài liền hỏi và thưởng luôn mấy tát tai. Tên lính còn kiện lại nói rằng vì anh này xưng tao mầy thì người xếp gare liền trả lời «chẳng lẽ bảo tôi gọi bác là quan vác lọng hay sao?!»

11 giờ 5 phút xe đậu ở gare, việc phải xếp. Hoàng thượng đã thay âu phục xuống gare, một đội lính khố xanh do viên giám binh chỉ huy. Đạo ngự chạy thẳng vào hành cung. Rồi đúng 12 giờ Hoàng thượng lại sang dự tiệc trà tại tòa sứ, xong lại về nghỉ tại hành cung.

(*Kỳ sau sẽ tiếp*)
Hoàng Phong

Trường học Phú-xuân phát phần thưởng

Khi 9 giờ mai ngày 7-11-36, trường Phú-xuân (Huế, phát phần thưởng cho học trò tại nhà Hội Quảng tri, do quan Giám đốc học chính Trung-kỳ De Fauteran Vassel chủ tọa, có cụ Thượng Lại Thái-văn-Toản và các quan khách đến dự rất đông. Ông Cao-văn-Chiểu, chủ trường ấy, có đọc bài diễn văn, kể rõ công việc sắp đặt và giáo dục mấy năm nay được kết quả mỹ mãn.

Quan Giám đốc De Fauteran có đọc bài đáp từ. Ngài dứt lời, thì ông Phan tử Lăng, Giáo học trường ấy, đứng ra tỏ lời cảm ơn các nhà có cho phần thưởng và đọc bản danh sách.

Hơn 10 giờ thì cuộc phát phần thưởng xong.

P. V.

Công cuộc cải cách lớn lao

Ngày nay các nhà công nghệ, thực nghiệp trên thế giới, nghề gì cũng phải cải cách theo lối mới để cho thích hợp với trình độ tiến hóa của người đời, cho nên nghề gì cũng thấy tiến bộ một cách rất mau chóng.

Theo gương ấy, nay nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG—HANOI** định khoáng trương nghề thuốc nam cho được to tát rộng rải, thay đổi chương trình, thể lệ Đại-lý cho được quyền lợi mĩ mãn. Vậy muốn đặt ĐẠI-LÝ, CHI-ĐIẾM khắp các tỉnh, các phủ, huyện trong xứ Đông Dương để bán các thuốc Cao, Đơn, Hoàn, Tán. Ai muốn, xin làm cứ gửi thơ cho nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, 46, rue des Phúc-Kiến, HANOI mà thương lượng.

NHÀ MUỐN BÁN

Nhà sâu và rộng, cất theo kiểu An-nam, số 137, quai Đông-Khánh (phố hàng Đường) HUẾ.

AI MUA

Hỏi tại M. LÊ-BÁ-LỘC ở nhà in Phúc-Long rue Gia-long HUẾ.

Đàn bà đau bụng máu, kinh huyết không đều, nên không thai nghén

NGUYÊN NHƠN VỀ NỘI THƯƠNG KINH HUYẾT

Nên điều trị bằng thuốc { N· 37. — BẠCH-PHỤNG-ĐIỀU-KINH-HOÀN / N· 7. — SONG-LIỆU-ĐIỀU-KINH-BẠCH-ĐÁI-HOÀN

A — Kinh kỳ một tháng rưỡi hai tháng có một lần là bởi tử cung lạnh và đồng những đàm độc nhiều, nên khi giao cấu Dương-tinh xạ vào bị tử cung lạnh và đàm độc ngăn trở Âm-tinh, nên Âm-tinh không thừa tiếp Dương-tinh, làm cho Dương-tinh phải rớt ra không đậu thai.

B — Kinh kỳ một tháng có hai lần, hay có sụt 5-7 ngày là tại kinh huyết hư nhiệt, trong tử cung nóng, nên khi giao cấu Dương-tinh xạ vào tử cung mà tử cung không nở, nên Âm-tinh không thì hóa mà không thai nghén.

C — Hoặc bởi khi huyết suy kém hai sợi giây chằng yếu. Tử cung yếu, người đờn bà xuân tình không động, ít ưa sự tình dục, mỗi lần giao cấu không mãng nguyện, Tử cung không nở, Dương-tinh xạ vào đi trợt ở ngoài, thành ra không thai nghén.

Bởi ba có kể trên làm cho kinh huyết không điều, khi trồi, khi sụt, tháng có tháng không, đau thắt ngang lưng, tay chưn nhức mỏi, ăn ngủ ít, nhức đầu chóng mặt, dã dượi như tuồng làm biếng, trong mình bần thần mệt nhọc, gương mặt xanh xao, hoặc có hoành đen xanh con mắt, hoặc có huyết trắng đục đục mà lỏng, hãy trường phục SONG LIỆU ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HOÀN N. 7 là thuốc đại bổ huyết, các bịnh đều hết, kinh nguyệt đặng điều và có thai nghén, người bình thường không bịnh cũng nên dùng đặng cho bồi bổ sức lực.

Hoặc có người khi gần tới đường kinh hay đau bụng, hay là đương có đường kinh mà đau bụng, huyết điều ra ít, uống 1 chai BẠCH PHỤNG ĐIỀU KINH HOÀN hết đau bụng, huyết điều ra nhiều và sửa đường kinh, khi hết đường kinh rồi, trường phục trở lại SONG LIỆU ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HOÀN, cứ mỗi kỳ thấy kinh đều uống một chai BẠCH PHỤNG, uống như vậy trong 3 kỳ, chứng đau bụng hết, kinh nguyệt điều và có thai nghén.

Hoặc có người thường thường trong bụng có cục máu xấu trứng lên trứng xuống, bò qua bò lại, đau bụng dữ dội lòng tức nơi ngực lâu năm chẳng thuốc mà không hết, cứ ít bữa hết, ít bữa đau, sinh vóc gầy ốm, trường phục BẠCH PHỤNG ĐIỀU KINH HOÀN cục máu tiêu hết, đau bụng hết dứt, kinh nguyệt điều, có thai nghén.

Thuốc Song liệu điều kinh Bạch đái hoàn và Bạch phụng điều kinh hoàn (mỗi hộp 5 hoàn), giá 0$80.

Xin quí ngài có mua thuốc, hãy nhìn cho kỹ thuốc của T-hộp-ST VÕ-VĂN-VÂN [illegible] chớ ra, hiệu «thằng nhỏ cho đều mới khỏi lầm lộn những kẻ gáp bóng tối mà thả lợi.

Nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN — THUDAUMOT

CHI CUỘC : Saigon, Quinhon, Tourane, Haiphong. Mme QUẢNG-LUYỆN, Tùng đợi lộ HUẾ, rue Nam Giao.

MARQUE DÉPOSÉ

Đơn về cách điều trị gởi biếu không cho ai muốn biết.

THUỐC LẬU
HIỆU CHÚ THỌ
CHUYÊN TRỊ

Bệnh lậu, lậu nhiệt, đái ra mủ.
Mới mắc hay lâu năm
Không hại thận. Không hại đường sinh dục.
Một ve 0$60

Hỏi tại : Các nhà Đại-Lý Thuốc chữ Thọ Dầu chữ Thọ Dầu Từ Qui Ở các tỉnh

Nhà Thuốc VĨNH - THỌ TOURANE

Sữa
NESTLÉ
hiệu CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON

NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

Ai mắc bệnh khó khăn? Kinh niên?

— «Con trai tôi mắc bệnh đau phổi 3 năm, rồi mắc thêm chứng ho siễn, tôi chạy chữa hết hơn 200 bạc thuốc ở khắp nơi mà vô hiệu... Sau mua *Thuốc Ho Suyễn* với *Tiên-Tửu* đổ cho con tôi uống thì thấy mau khỏi vô cùng. Thiệt là một phương thánh dược, đồng-bào nên mua dùng... *TRẦN-QUANG-TỪ Surveillant des Mines à Hòngay (Tonkin)*»

— Bà thân tôi vì ở nơi nước độc nên mắc bệnh *đau bụng kinh niên và ho ra huyết* đã 4 năm nay, dùng đủ các thứ thuốc mà không chút linh nghiệm. Nay dùng *Thuốc và Tiên Tửu của Quý hiệu* thì được khỏi đau cấp ngay.

TRẦN-VĂN-PHƯƠNG commerçant à Banméthuột.

— Tôi mắc bệnh Lao, tốn lắm tiền mà vô hiệu, nay dùng Tiên-Tửu «1p00 một chai» thấy linh nghiệm lắm, nay đã khỏi bệnh rồi. *M. ĐỖ KHẮC-THƯỜNG secrétaire du Chef de canton de Quan xuyên à CAMAU (cochinchine)* «Mắc bệnh lao chỉ uống Tiên-Tửu mà khỏi, nếu dùng thêm thuốc Ho Lao thì bệnh ho nặng tới đâu mà chẳng mau khỏi rốt nhà»

— «Thuốc Phong của ngài quả là thần diệu lắm. Người bà con tôi mắc bệnh đã 10 năm nay thuốc thầy thuốc tàn hết lắm tiền mà vô hiệu, nay dùng thuốc *phong hủi của ngài mau thấy kiến hiệu lắm M. NGUYỄN-NGỌC-CỒN điền chủ à PHAN-THIẾT.*

— «Ông bạn tôi mắc bệnh *lậu kinh niên* đã 3 năm nay, dùng đủ các thứ thuốc mà vô hiệu nay dùng Tiên-Tửu và thuốc của ngài thấy hiệu nghiệm mau khỏi lắm...

Mr P K Cẩn Secrétaire à la Société Agricole à THANH-HÓA».

— Người nhà tôi mắc chứng động kinh, dùng thuốc *Động-Kinh và Tiên Tửu* thì khỏi ngay *M Nguyễn khắc-Cung secretaire à B I. C. à QUINHON.*

Coi những lời khen đó đủ chứng rằng: Thuốc và Tiên-Tửu của Bản Đường rất thần diệu, đều là thuốc chuyên trị các bệnh khó khăn kinh niên cực hay, gia truyền kinh nghiệm đã trên 4 đời, đều do tay chủ nhân và các vị Đại-Danh-y của Bản-Đường tự bào chế lấy, vừa cẩn thận, vừa chóng khỏi bệnh lắm. Vậy các ngài có mắc bệnh chi, như Lậu kinh niên, Giang-mai, Di mộng tinh, Ho kinh niên, Ho ra huyết, Ho lao, Phong hủi, Ho suyễn, Động-kinh, Đau mắt, Đau bụng kinh niên, Trúng nhọt, Tê bại, Cam-sâu, Đau xương, Đau lưng các bệnh đàn bà con nít ... thì nên gửi ngay thơ cho nhà thuốc ĐẠI-BẢO ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à HANOI, *mà mua thuốc uống cho chóng khỏi đi (Vừa uống Thuốc, vừa uống thêm Tiên-Tửu hay Tiên-Hoàn thì càng mau khỏi bệnh, càng chóng mập mạnh... Có nhiều bệnh dùng thuốc khắp mọi nơi, tốn 5, 6 trăm bạc mà vô hiệu, sau uống Thuốc hay Tiên-Tửu mới khỏi được đời cắt tật nọ... mà chẳng nên dùng các thuốc nhảm nhí, hay sinh ra kinh niên cố tật, đau khổ một đời, hay là hại đường sanh dục, con cái hiếm hoi, phiền muộn suốt đời. Các Ngài ở xa như Cao-Mên, Ai-lao, Trung-kỳ... mua Tiên-Tửu hay mua Thuốc thì Bản-Đường gửi ngay, theo lối giao ngân lãnh hóa cũng được, cước phí Bản Đường chịu. và các Ngài muốn hỏi gì Bản-Đường cũng vui lòng trả lời ngay. Ai muốn làm Đại-lý, Bản-đường cũng hoan nghênh.*

Nay cẩn bạch: ĐẠI BẢO ĐƯỜNG 22 Médicaments à HANOI

DÂN TÀU CÓ BƯỚC THÊM ĐƯỢC MỘT BƯỚC CHĂNG?

(Tiếp theo trang 1)

thân thiện, nào văn hóa chấn hưng, nào kinh tế hợp tác, lại chận bắn đè cổ mấy bác lãnh tụ Nam kinh, buộc phải thân minh, mà ngăn cấm dân gian không được rục rịch bày chuyện «bài Nhật» nữa!

Cầm đầu quân sự và chánh quyền Nam kinh là Tưởng giới Thạch và Uông tinh Vệ, đối với vấn đề Mãn châu Hoa bắc, thấy chung kiên trì chủ nghĩa «bất để kháng» đã là hèn rồi; đến những chuyện yêu sách lăng nhục của người Nhật, Tưởng thì mượn tiếng «tiểu cọng» đứng ra vòng ngoài như không nghe không biết, Uông lại công nhiên tuyên bố rằng: «Nước mình không thể chống người Nhật được nên nhứt định phải thân Nhật...»... Đối với thái độ để hèn tiêu cực của Tưởng Uông, nhân sĩ các giới đã có gởi nhiều bức điện công kích và chỉ trích, mà nhà đương cuộc không thèm trả lời. Vì cái cớ ấy, mối công phẫn dân Tàu không sao yêm được mà xảy ra vụ ám sát nầy. Dầu là việc chưa thành, song một bài học «gậy phang ngang trán» ấy, chánh giới Tàu có nhân thế mà tỉnh ngộ chăng?

Có người nói: Tấn kịch Tưởng Uông bị ám sát xuýt chết nầy, có chịu ảnh hưởng cuộc «A Ý chiến tranh» nhiều: Nước A còn mang tiếng dã man, lại một nước con con mà vì lòng yêu nước, công nhiên chống với nước Ý là nước mạnh lớn ở Âu châu. Trái lại nước Tàu lớn xếp trên 10 nước Nhật lại có tiếng văn minh tối cổ ở phương Đông, mà trở lại cái tai giả trốt, chịu đày vô dưới bàn chưn người Nhật, nên dân Tàu lấy làm cảm tức...

Cần nói trên có lẽ, còn một điều nên riêng về Uông tinh Vệ đáng nhắc cho ai nấy chú ý là:

Họ Uông là một tay lãnh tụ cách mạng đồng thời với Tôn trung Sơn, có công trong cuộc đánh đổ Mãn Thanh, lập thành Dân quốc rất nhiều. Trước kia cuối triều Mãn Thanh, Uông đã từng một lần làm thích khách toan giết Nhiếp chánh Vương triều Thanh, rủi việc không thành, bị bắt giam, đến sau Dân quốc thành lập mới được ra ngục. Nay Uông bị ám sát may mà chưa chết, không rõ Uông có nhận người làm tấn kịch nầy, là giống cả tâm sự và thủ đoạn của mình ngày trước không? Nếu nhận thế thì đối với kẻ mưu giết mình kia tưởng không oán hận gì chăng. Vả lại nhân tấn kịch nầy mà chúng ta biết rằng người đời theo địa vị mà đổi khác, cũng một người Uông tinh Vệ mà ngày trước được công chúng sùng bái bao nhiêu thì ngày nay bị công chúng ghét bỏ bấy nhiêu. «Thời thế nâng người lên cao và đè người xuống thấp», thật có như lời nhà tây triết đã nói.

Việc nầy có phải là bước tấn tới của dân Tàu hay là thối lui? Hãy chờ thời gian trả lời.

Khách quan

Tin mừng Hanoi

AN-THÀNH là một nhà kỹ nghệ chuyên môn có tài chế tạo ra kiểu áo Pull'over DOCTORAT bằng laine rất thích hợp với thời thế. Hiệu vừa đây được Hoàng-Đế ban thưởng Đệ Ngũ Hạng Long Bội Tinh.

Nhân dịp này, bản hiệu bán giá đặc biệt các thứ hàng sau này, mong rằng các Ngài có vì công nghệ của AN-THÀNH, mà chấn hưng cho thì AN-THÀNH cảm tạ vô cùng.

AN-THÀNH

61 — Phố Hàng-Bồ — 61 HANOI

Áo tập thể thao của các cậu học trò nhỏ 0$20 — Áo tập về các hội thể thao người lớn 0$25 — Chemisette thường 0$25 — Chemisette Elégant cái cúc 0$30 Cổ fermeture 0$30 — Chemisette SOLIAB kiểu tối tân đặc biệt cái cúc 1$00 — Áo bộ lạnh bằng laine không có tay kiểu DOCTORAT 2$20 — kiểu SOLIAB 2$50 — Có đủ các thứ áo người lớn và con nít bằng pure laine và coton.

Lại có đủ các thứ len [illegible] giá rẻ 0$25 - 0$40 - 0$40 - 0$50 - 0$60 - 0$70 0$80 — Tamer coto 1$25 một thước. Hàng ở có giá riêng rất đặc biệt.

Ngủ bên lề đường, xe tông nhằm

Đêm 4 rạng ngày 5-11 vừa rồi, vì có chuyến xe lửa đức Bảo-Đại và quan Khâm sứ ở Huế ra dự hội chợ Thanh-hóa, các phủ huyện có phần đất ở đường xe lửa, đều có phái linh lệ và lý hương cùng dân đinh đi tuần.

Đêm ấy, Lê-Dương 40 tuổi, Lê-Khôi 20 tuổi, Lê-Ngôn 35 tuổi, dân làng Mỹ-xuyên, huyện Phong điền (Thừa-thiên) đi tuần đoạn đường gần ga Mỹ-chánh, khuya lại chưa thấy xe ra, buồn ngủ, cả 3 đều nằm bên đường sắt ngủ quên, đến khi xe ra gần tới, nghe tiếng máy kêu, lật đật vùng dậy, trong cơn hoảng hốt, tông nhằm thang xe: Lê-Dương bị bể đầu thương tích nặng, còn Lê-Ngôn, Lê Khôi cũng đều bị thương ở đầu. Xe đứng lại chở cả 3 ra Quảng trị buộc thuốc, đến trưa 5-11, chuyến xe Quảng-trị lại chở 3 tên ấy vào bệnh viện Huế điều trị. Ngôn, Khôi đã khá, chỉ Dương còn trầm trọng.

P. S.

Chiến-tranh A-Y

(Tiếp theo trang 1)

dữ lắm, cốt để tấn quân. Trong trận nầy quân A chết hết 150 người.

500 NGƯỜI A CHẾT NỮA

Asmara, 5 Nov — Theo tin phóng viên báo «*Popolo di Roma*» ở Djibouti thì có nhiều chiếc máy bay đã ném trái phá xuống những đoàn xe chở khí giới, chất nổ, dầu xăng từ xứ Somalie thuộc Anh qua Harrar. Trận nầy số người A chết cũng đến 500.

THI-HÀNH PHƯƠNG-PHÁP TRỪNG-PHẠT

Genèves, 2 Nov.— Hội đồng 18 nước đã hợp buổi mai nay. Buổi chiều hợp hội đồng điều hòa. Hội đồng điều hòa đã thuận y ngày 18 nov. là ngày hội đồng 18 nước đã định hồi mai để thi hành phương pháp trừng phạt.

Theo lời bày tỏ của Canada, hội đồng 18 nước quyết định mở rộng sự cấm tải về các thứ dầu hỏa, than, sắt, gan. Pháp Anh và Nam Phi đã y nhận điều ấy chỉ chờ ủy ban chuyên môn xét cách thi hành. Ngày thi hành sự cấm tải nầy không cần phải là ngày thi hành các phương pháp kinh tế khác.

Hiện nay trong 56 nước có 51 nhận cấm tải khí giới và các phương pháp tài chính 19 nước nhận phương pháp kinh tế và 41 nước nhận giúp đỡ lẫn nhau.

Tại hội đồng 18 nước có tranh luận về thái độ nước Thụy sĩ. Thụy sĩ lấy cớ trung lập mà quyết định cấm tải khí giới cho cả hai bên Ý A. và cho rằng nếu cấm tải cho một nước thôi thì cũng như là một phương pháp chiến tranh. Ông Conloudre, thay mặt cho Pháp đã bác cái thuyết của Thụy sĩ.

NGOẠI TRƯỞNG PHÁP TUYÊN BỐ

Genèves, Nov. —Tại hội đồng điều hòa ông Laval ngoại trưởng Pháp tuyên bố: «Chúng ta phải tìm một cách điều đình cuộc xung đột cho chóng nhứt. Nước Pháp và Anh đồng lòng để lo về việc nầy. Bổn phận lại còn buộc nước Pháp một cách ngặt nghèo hơn vì mới ngày 7 janvier Pháp có ký hiệp ước giao hảo với Ý».

CUỘC THƯƠNG MÃI CỦA MỸ VỚI Ý

Hoa-thịnh-đốn, 4 nov. — Tổng thống Roosevelt can thiệp kêu gào các nhà thương mãi hảo tán trợ hội Quốc liên đừng chuyên chở đồ gì cho Ý và A. đã làm cho nhân tâm bất bình. Vì lời nói của Tổng thống không có giá trị gì về mặt pháp luật, nên không ai để ý thi hành. Cuộc giao dịch vẫn tiến hành, và nếu Ý mà còn có thể trả tiền thì các nhà công thương Mỹ vẫn cứ giao dịch.

SỰ KHÓ KHĂN TRONG CUỘC TÀI CHẾ

Genève, 5 nov. — Sau khi đã giải quyết về nguyên lý cuộc trừng phạt, mới trông thấy sự khó khăn không thể tránh được. Hội đồng đã chuẩn y cuộc vận tải than, dầu hỏa, gan, sắt, nhưng các nhà xuất sản các món nầy mà có chưn ở Quốc liên chỉ nhận thi hành ngang với các nước khác không có chưn ở Quốc liên, nghĩa là thi hành ngang Đức đối với than, Mỹ đối với dầu lửa.

S[illegible] ai chưa [illegible] in chưa? Đời nay [illegible] nào quan tâm đến [illegible] ó một cách là nên dùng thử và thí nghiệm mới biết sự hay [illegible]

Bạch - Trâm - Diệp

[illegible] nghiên cứu theo phép bào học [illegible] chất [illegible] lẻ trâm chế ra trị [illegible] phong, ghẻ ngứa nhọt là đau [illegible] làm bồn dùng rất tốt.

Cách dùng: Xông, Thoa, Rửa, Đắp.

Số nữa dầu: BẾN THANH QUẢNG-TRỊ

Tổng đại lý [illegible]

NGỌC-HÙNG 91 rue Gia-Long

Hội-đồng Dân-biểu

(Tiếp theo trang 2)

— Thỉnh cầu miễn việc họa đồ cho ai xin khẩn đất (ông Phiên).

— Thỉnh cầu giảm bách phân phụ nạp (ông Phiên).

— Thỉnh cầu miễn phạt các rẫy riêng về việc làm rẫy (ông Phiên).

— Thỉnh cầu dịch và minh yết các thông tư (ông Hòa).

— Thỉnh cầu về việc thuốc lá (các ông Duân, Đệ).

— Thỉnh cầu về việc hương thôn riêng về Quảng-nam (ông Võ-Hoành).

— Thỉnh cầu về thuế trích lục (ông Trứ).

— Thỉnh cầu bảo vệ kiểm-lâm: mỗi khi núi cháy bắt xã-dân chịu trách nhiệm (ông Tôn).

Sau khi bàn cãi, Viện xin ông Tôn rút đều thỉnh cầu nầy ra.

— Thỉnh cầu về việc giáo dục (các ông Mẫn, Trương Chi).

— Thỉnh cầu giảm thuế môn bài (các ông Tín, Lợi, Ngô, Tôn, Cự).

— Thỉnh cầu mở rộng cầu Trường tiền (ông Tín).

— Thỉnh cầu đừng phạt người chủ ruộng đất bị ném đồ lậu vào (các ông Biên, Phong, Quế,...)

— Thỉnh cầu về việc điền bất cập bộ (ông H. H. Giao).

— Thỉnh cầu mở rộng phố Tuy-hòa, cho phụ cấp những kẻ bị đuổi (ông Đàm).

— Thỉnh cầu in sách giạy trồng cây, nuôi súc vật (các ông Giao, Lợi).

— Thỉnh cầu cho thêm học bổng cho học trò ở Cheo-reo (ông Ma-Beu).

— Thỉnh cầu thêm lương cho huyện Cheo-reo. 29$ ít quá (ông Ma-Beu) (ông nghị Ma-Beu có lẽ làm huyện mọi Cheo-reo).

— Thỉnh cầu cho dân hai cải khô mà chụm (ông Trương-Khoa).

— Thỉnh cầu để tại làng sổ khai người trồng thuốc (ông Tân).

— Thỉnh cầu về việc học ở nhị, nhứt niên trường tiểu-học (ông Hòa).

— Thỉnh cầu cho hương chức được thưởng huy chương (ông Trứ).

— Thỉnh cầu bớt bách phân phụ nạp (ông Trương-Khoa).

— Thỉnh cầu minh định địa-giới Annam và Lào (ông Lâm-qui-Túc).

— Thỉnh cầu lập trường thêm ở Cheo reo. Bán muối thêm ông (Ma Beu).

— Thỉnh cầu làm cầu treo ở Đập đá (ông Cảnh).

— Thỉnh cầu sửa rộng cầu An-lộ (ông Cảnh).

— Thỉnh cầu phá nhà tiêu chợ Đông ba (ông Cảnh).

— Thỉnh cầu thêm ống nước ở đường Arènes (ông Cảnh).

— Thỉnh cầu khoét rộng bến chợ Đông-ba để cho thuyền đậu (ông Cảnh).

— Thỉnh cầu về cái rừng ở Kom-tum (ông L. Sinh-Huy).

— Giảm thuế trước bạ xuống 3 phân trăm (các ông D.B. Thanh-hóa).

— Thỉnh cầu khác bãi bỏ cho hạng bần cùng (ông Đàm).

— Thỉnh cầu về việc đạc điền (các ông Mẫn, Phiên, Khoa).

— Thỉnh cầu hạ thuế xe đạp xuống 0$50 (các ông D. B. Thanh hóa).

— Thỉnh cầu in và yết các điều lệ về việc Thương chánh Kiểm lâm (ông Tôn).

— Thỉnh cầu mở rộng đường từ Đàm ra Thuận an (ông Cảnh).

— Thỉnh cầu về đạt điền và tiền trích lục (các D. B. Quảng nam).

— Thỉnh cầu về cải lương hương tục (ông Tôn).

— Thỉnh cầu lấy người bản xứ (mọi) làm việc ở tỉnh mọi (ông Y-Say).

— Thỉnh cầu về thuế thân (ông Hàn-Đăng).

— Thỉnh cầu về việc rắc rối về thuốc lá (ông Thành).

— Thỉnh cầu chấn hưng công nghệ (ông Hoành).

— Thỉnh cầu nộp thuế hai kỳ (ông Phiên).

— Thỉnh cầu bớt thuế bách phân cho Phan-rang (ông Trương Chi).

— Thỉnh cầu về việc học ở Dalat (ông Y-sai).

— Thỉnh cầu về việc giáo dục (ông Hàng).

— Thỉnh cầu về việc thuế thân (ông Thành).

Ông Thành muốn phân biệt hạng đóng thuế và hạng trợ thuế. Điều thỉnh cầu nầy viện cũng xin ông Thành rút ra.

— Thỉnh cầu về công dân giáo dục (ông Tôn).

— Thỉnh cầu về việc thuế ở Haut Donnai (ông Dung).

— Thỉnh cầu mở thêm nhà thương nhỏ ở Darlac (ông Y-sai).

— Thỉnh cầu sửa lại huyện nha Komtum (ông Mohr).

— Thỉnh cầu giúp nông, thương vì buổi kinh tế khó khăn (ông Tôn).

— Thỉnh cầu phụ cấp cho bồ lít đi làm việc xa quá 12km (ông Cảnh).

— Thỉnh cầu lập thêm trạm ở Thừa-lưu (ông Trứ).

— Thỉnh cầu khuyến khích nông tang ... trồng dâu... (ông Lộc).

— Thỉnh cầu tổ chức và giới thiệu thổ sản (ông Viện).

— Thỉnh cầu đừng tăng thuế mường (ông Đức).

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Phái Viên

(1) *Nếu theo bài tường thuật nầy mà đếm các điều thỉnh cầu thì không đủ số 83 vì ở nhiều điều đồng nhau, chỉ kể như một*

VERRERIE LAMPISTERIE

MINH - PHU

78 HÀNG - BỒ HANOI

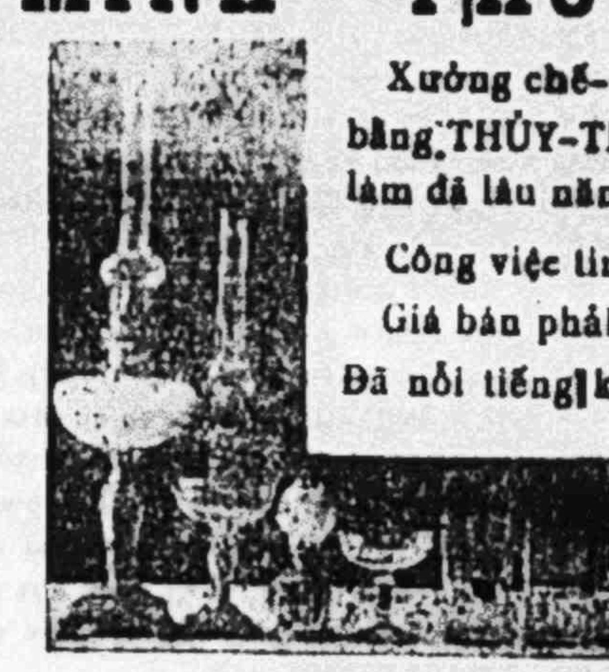

Xưởng chế-tạo các thứ đồ dùng bằng THỦY-TINH và các hạng đèn làm đã lâu năm.

Công việc tinh xảo.

Giá bán phải chăng.

Đã nổi tiếng khắp: TRUNG, NAM, BẮC

MUA SỈ

TÍNH GIÁ RẤT ĐẶC BIỆT

Dùng sữa

"LE GOSSE"

Sữa «LE GOSSE» rất bổ cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà-nước năm 1932 1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon.

Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH: *Giá mỗi hộp*.............. 0$30

Đại lý:

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES

HUÉ — TOURANE — QUINHON

NHÂN TẠO HUYẾT

BỔ HUYẾT — SÁT-TRÙNG

Bổ-dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG - MAI, và các chứng sài, lở, ghẻ — Già suy yếu, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở-cữ dùng chóng để đa, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHÚ Ý

CỐ TINH BỔ THẬN

THẬN HƯ — DI-TINH

CHUYÊN TRỊ: Di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sợ phải: đau lưng, mỏi gối, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, mỗi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay theo thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị rắc rối... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ minh tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE—HANOI như sau:

«.... Thuốc này lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, «trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái-«tây, hợp dụng cho người Annam có thể bổi khí huyết, tăng sức «khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt «trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

«....Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất «quí như SÂM một ong v.v... trị chứng đau thận di-tinh».

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N-114- Hàng Bông HANOI

BẮC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mới mắc phải BỆNH LẬU, hay mới mắc bệnh TIM LA, hoặc LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là khỏi mà hết rồi, như khi nào thức đêm nhọc mệt, hay uống rượu vào thì sáng ngày có thì mủ ở đầu, hoặc thỉnh thoảng trong thịt nó buồn như kiến bò, như thế là nọc lậu nó ẩn ở trong các mạch máu, và trong thịt, như thế là nọc lậu vẫn còn, như nhiều người thấy hết mủ cho là khỏi, đi lại với vợ khi người vợ mắc thì người ấy không có đâu biết, vì từ cung đàn bà nó to và ngứa, thì chỉ thấy mủ chảy ra, cứ cho là huyết bạch, khí hư, đã lâu các vi trùng đó nó ăn vào giạ con, bấy giờ hay đau bụng vặt, rồi ra làm sự nguy hiểm. Còn TIM LA NHẬP CỐT, thì người chỉ sốt vặt, hay yếu vặt, nổ các thứ mụn to, hay nhỏ, [illegible] thì hôi, như thế là nọc đã ăn ở trong đầu xương và mạch máu, vậy hai bệnh này đã nguy hiểm và nặng như thế nào, hễ dùng thuốc của HOÀNG-VĂN-ẤP ở phố Ninh xá BẮC-NINH (Tonkin) là khỏi ngay, trừ hết nọc độc mà không hại sinh dục, vẫn đi như thường thuốc lậu 1$00 1 hộp. Tim La 1$00 1 lọ, khi mua gửi cho ít tiền trước, có bán ở Lê-Dam-Hưng Phanthiết.

THUỐC LẬU BẢO-AN

Là một món thuốc gia truyền, uống vào: không vật vả nhọc mệt, không công phạt (đàn bà có thai cũng dùng được) và không hại sinh dục .... ứng thư co ben miếu thủy ngân; chỉ độ cảm tiếng đồng hồ đã thấy chuyển, thấy đỡ rồi ... bao lâu là khỏi. Thực là một món thuốc rất linh nghiệm đã được nhiều anh em chị em trong tam-kỳ tin dùng, cả đến người tây người khách cũng bằng nhận rằng thuốc lậu BẢO-AN là hay.

LẬU MỚI MẮC (etat aigu) tiểu tiện tức buốt sót lâm mủ, nên uống ... một ve. MẮC ĐÃ LÂU (etat chronique) tiểu tiện thông ... mủ hoặc sáng dậy một co một tỷ (goutte militaire) nước ... thì tầm vằn (filament) nên dùng số ... ₫p.60 một ve.

BẢO-AN-ĐƯỜNG

số Armand Rousseau (lò đúc) HANOI

Là một nhà chuyên trị bệnh tình, có nhận chữa khoán và bán đủ ... hoàn tán. ĐẠI-LÝ: HAIPHONG, ... 13 Paul Doumer. VINH, ... Marechal Joffre. HATINH, M. Trần-lập-Thành

MÔN THUỐC TRỊ BỆNH

Đau Dạ-dầy, ăn chậm tiêu, đầy da bụng rất tốt!

Thuốc này của nhà Y-học trứ danh Trung-hoa phát minh ra, đã chữa được nhiều người khỏi, dù bệnh mới phát hay đã lâu năm, uống vào là thấy hiệu nghiệm ngay. Thông trị hết thảy các chứng như: đau bụng, đau bão, đau ngực, đau tim, đau gan, đau ruột, đau cạnh sườn, đau dạ dầy, ăn uống chậm tiêu, đầy hơi nôn oẹ, hoặc ăn vào thì ra, hoặc khi no đau, hoặc khi đói đau, lúc đau, lúc không, như người giả cách có người hay đau về mùa lạnh, có người hay đau về mùa nóng, có người thường đau quanh năm, có khi đau mất hồn, nồi cục lên rồi lại tan như không, hoặc đàn bà đẻ con hư lạnh huyết độc tích hết mà sinh ra đau v.v... Dùng thuốc này đều được khỏi cả

THUỐC TRỊ CHỨNG

Hư trọc, Hoạt tinh, Tinh khí bất cố rất hay!

Thuốc này của vị tân Y-học Trung-hoa sáng chế ra rất là mầu nhiệm. Chuyên trị các chứng tâm thận yếu kém, tinh khí lạnh lạnh, sinh ra hư trọc, hoạt tinh, di tinh, mộng tinh, tinh khí bất cố, dương sự bất cử, cử nhi bất kiên, hoa mắt ù tai, đau lưng mỏi gối. Hễ khi trong người mệt nhọc hoặc thức đêm, thường trong ống đi tiểu hay buồn ngứa như kiến bò, và hay rớt tinh ra qui-đầu như rất gà, rựa chuẩt, có khi cặn thấy ra khi trắng như nước gạo. Tiểu tiện thường hay đi luôn, lúc đục, lúc trong, lúc trắng, lúc vàng, v. v. Các chứng ấy là do người tiên thiên bất túc, hoặc sắc dục quá độ, hoặc bị bệnh phong tình chưa khỏi tuyệt nọc, hay dùng nhằm phải chất thuốc trụy độc xâm nhập tinh thận, làm cho tinh thận hư hại đi mà thành bệnh. Kíp nên dùng thuốc này thì được lành mạnh.

Hai thứ thuốc này cùng giá mỗi hộp là: 1$00 — nửa tá 5$00

BÁN TẠI: Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG

127, Hàng Bông (Cửa-quyền) — HANOI

Các ngài ở xa, xin viết thư kể rõ bệnh, mua thuốc theo cách lĩnh hóa giao ngân rất tiện và chóng.

VIÊN THUỐC

LÔI=CÔNG=HOÀN

với cô NĂM-PHỤNG — SAIGON

(Độc-giả xem hết bài mới biết rõ thế nào?)

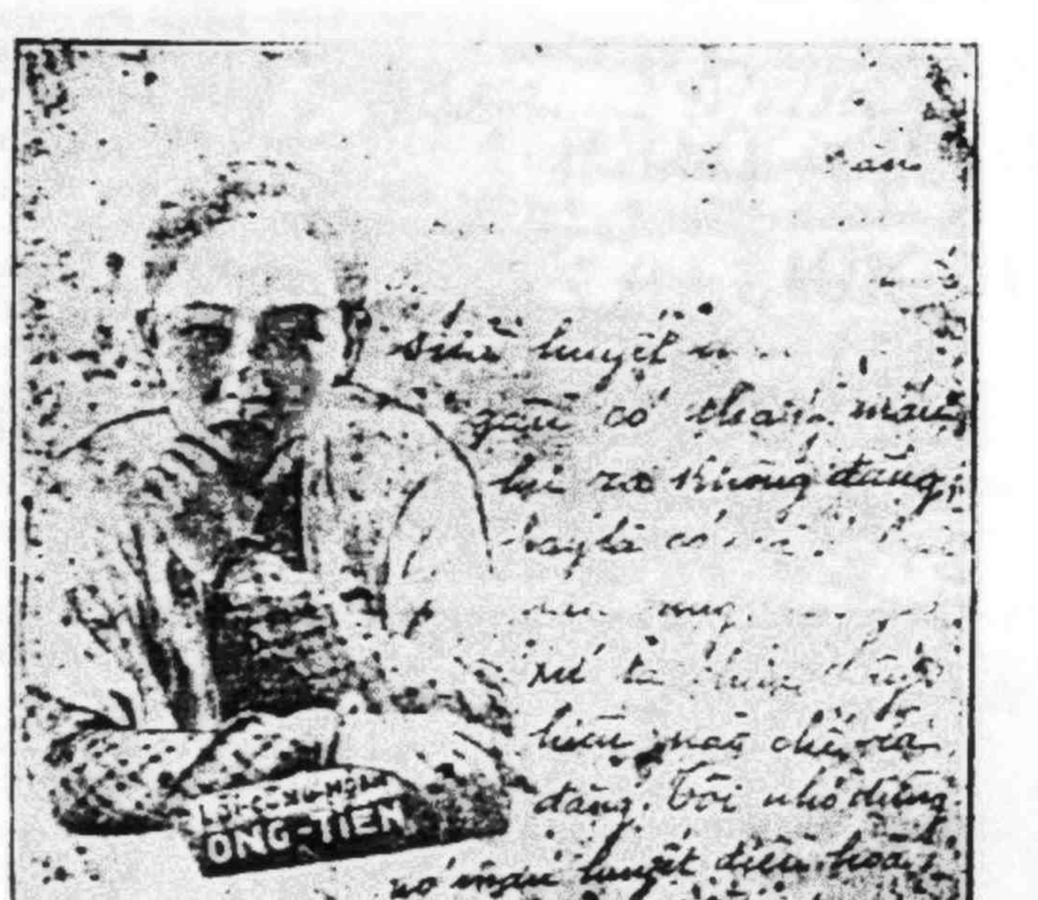

LÔI - CÔNG - HOÀN

(Là một thứ thuốc sửa huyết đàn bà gần có tháng mà hư ra không đúng, hay là có mà ít, hết đau bụng, thuở giờ xứ ta chưa hiệu nào làm chế ra được).

Thường nói có tháng; đó là kinh nguyệt, là một thứ máu hư, người đàn bà con gái mỗi tháng phải có một kỳ, từ ba đến 5 ngày. Sớm hay chậm, nhiều hay ít, mau hay lâu, đều hay không là tùy theo người mạnh hay yếu, khí huyết vượng hay suy. Nhưng nếu đúng kỳ độ 28 đến 30 ngày mà không có đường kinh, cũng có mà ít thì con người liền sanh ra trăm ngàn bịnh, không thể kể xiết, lâu ngày thành tích huyết càng ngày càng ốm càng xanh, còn da bọc xương trong người rất thảm thiết.

Vậy qui-bà, qui-cô tới kinh kỳ mà hư ra không đặng, hay là có mà ít, làm đau ngầm ngầm trong bụng, đau gò có cục, đau thắt ngang lưng, mình mẩy nóng hầm mê mệt, nhức mỏi cùng mình, muốn ớn lạnh ăn ngủ không biết ngon, dễ được tốt ngày nên dùng thuốc LÔI-CÔNG-HOÀN này, cho nó trục tẩy máu hư ra thì các bịnh kể trên đều hết, máu huyết điều hòa. Không cần giới thiệu, để cho qui-bà, qui-cô đúng rồi tự giới thiệu đôm thì có lẽ đồng bào Trung Nam-Bắc cũng biết rõ tài học thực hành bào chế thuốc của chúng tôi rồi, ngoài Chánh-phủ Pháp chứng nhận, đã đặng Chánh-phủ Nam triều Đức Đại-Nam Hoàng-Đế thưởng cấp bằng tài năng, nên người mình và các thuộc địa Pháp đều khen tặng. Nhưng sự hay dở đúng đến, hãy hỏi người có dùng rồi mới biết chắc.

Mỗi hộp 8 hoàn, giá... 1$00

MAISON VĨNH - TƯỜNG

51, Rue Gia-Long ở HUẾ, Tổng-đại-lý độc-quyền thay mặt nhà thuốc

ÔNG - TIÊN

N° 83-84-86-88-90-92, Rue P. Blanchy Prolongée à Phú-nhuận — SAIGON

Hơi người bị bệnh hen, nên thở cho dễ chịu!

Thật không gì khó chịu bằng sự khó thở! Lúc đi, lúc chèo thang gác, hễ khó thở thì ho sù sụ ngay, khạc nhổ luôn, chả làm sao cho nguôi được.

Biết bao nhiêu người có bệnh hen, bệnh ho ra đờm sẽ khỏi đau đớn khổ sở nếu chịu chữa bằng thuốc «Sirop des Vosges Cazé!» Thuốc ấy đã chữa khỏi rất nhiều người, có nhiều thơ cám ơn làm chứng.

Hơi người bị bệnh hen, bệnh ho ra đờm, trông người ta đi lại nhẹ nhàng mà không ước ao được như vậy sao?

Nếu các người muốn được như mọi người, nếu muốn biết đủ các sự vui sướng ở trên đời, nếu muốn sống thì nên theo lời khuyên của chúng tôi: uống thuốc ngọt Vosges Cazé.

Sự đau đớn sẽ chóng hết ngay, thở được nhẹ nhàng dễ chịu, vì thuốc ngọt Vosges Cazé không thể nào không chữa khỏi bệnh ho sổ mũi, bệnh hen tức bực, nghe như gió thổi trong ngực và ho cả ngày.

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu: CAZÉ, Pharm. 88 bis, Avenue de Châtillon, Paris

Thi-văn với *thời-đại*

BAO NHIÊU BỆNH

không mắc nếu không có

BỆNH TÁO!

chữa ngay bệnh táo đi!

Trà GARFIELD chữa khỏi hẳn bệnh táo, vì trà đó chế ra được là nhờ hai sức mạnh: Tạo Hóa nhân đức và Y Thuật khéo tìm ra thấy sự bí mật của Tạo Hoá.

Gan và lương thận làm cho đau đớn vô kể, lại nhức đầu luôn luôn, lại hay đau nhức gân cốt thành ra ngủ không được, làm gì cũng thấy khó nhọc, hay là chán nản ngay. Bao nhiêu đầu chỉ bệnh đó cũng chỉ vì máu sấu, là tại ruột không được sạch sẽ, vậy nên các ngài phải tìm cách chữa các bệnh ở ruột đi, sẽ khỏe mạnh lại ngay.

Ngày nay y học tấn tới, tìm được sự bí mật của Tạo Hoá, chế ra được trà Garfield để các ngài dùng. Chế bằng cây cỏ thật nhiều vi-ta-min, chế theo một cách bí mật — không ai biết — thành ra trà Garfield kiến hiệu quá: chữa khỏi hẳn bệnh táo và 44 bệnh khác chỉ vì bệnh táo mà sinh ra, có khi những bệnh đó làm hại người ta, trông chỉ còn chờ cái sác thôi!

Trà Garfield làm cho bắp thịt quấn ruột lại được chắc chắn mềm mại, các chất tiêu chảy ra ruột nhiều thêm ra, nuôi lại da ruột cho nó mạnh mẽ — nếu không thì bao nhiêu vi trùng chạy qua da ruột vào máu — trà Garfield rửa ruột thịt cho sạch sẽ, vừa chóng, vừa kỹ lưỡng... lại không nguy hiểm gì. Hàng vạn người tìm bao nhiêu thuốc chả thấy kiến hiệu gì, đến lúc dùng trà Garfield khoan khoái như người sống lại. Ngay từ chiều nay, uống thử một chén: uống sự vui sống, trẻ trang, khỏe mạnh...

Bệnh đau gan chưa khỏi ngay

«Tôi không may cái gan sấu quá, thành ra có nhiều khi bị đau nhức gan vô kể. Tôi dùng trà GARFIELD, song thấy kiến hiệu lắm. Tôi có nhiều dịp khuyên người quen dùng trà này, ai cũng chịu là thuốc giỏi. Trà GARFIELD thật chóng kiến hiệu, dễ tiêu ngay, hết đau đớn, lại vui vẻ và can đảm như trước. Xin nhờ ngài gởi ngay cho tôi vài gói trà này, để cho tôi và trong nhà ai cũng dùng.»

Bà M..., y phó tại nhà viện Radiologie, 103, Boulevard Voltaire, Paris

THÉ GARFIELD

hiệu bào chế

Phòng chế thuốc DENSMORE, 25. Rue Bagerno, PARIS (XIIe)

Thuốc Văn-minh

Bỏ Á-phiện không hại thân thể CAM ĐOAN «không khỏi không mất tiền», bệnh nặng chỉ trong 2 tháng là khỏi.

Mùa độc mỗi nhà nên có sẵn một ve dầu CÙ-LÀ-SƯ-TỬ để trừ các bệnh.

Áo lạnh bằng laine đã kiểu mới đến, mỗi áo 3$20.

Sơn Résistance bán rẻ không đâu bằng.

Bán tại: **NGỌC-HÙNG**

91, rue Gia-long HUẾ

EXIGEZ LA MARQUE ET LA SIGNATURE

PHÒNG-TÍCH

THẦN-DƯỢC «CON CHIM»

VŨ-ĐÌNH-TÂN

Đàn ông, Đàn bà sức yếu, khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm ngay nên thụ bệnh gọi là PHÒNG-TÍCH, không phải là Đau Dạ-Dày.

Đầy hơi, ợ hơi, ợ chua, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng về bình bịch, thỉnh thoảng sôi bụng, đau bụng, đau nhói sau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dầy.

Chỉ một liều thấy giả chịu hoặc khỏi ngay, không hề công phạt: 0$40.

ÂN TỨ KIM-TIỀN 1926

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178 bis, Lach-Tray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-Kỳ:

HUẾ: Vĩnh-Tường, 51, phố Gia-Long; TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh ...; NHATRANG: Mộng-Lương-Thư-Quán; PHANTHIẾT: Nam-Hưng, ...; QUINHON: Đồng-Lợi, Avenue Khải-Định; QUẢNG-NGÃI: Chế-Hoằng & Đồng-Vỹ; SONGTRANG: Nguyễn-văn-Mạnh, ...; VINH: ... (Maison Sinh-Huy); VIENTIANE: Mme Phan-thị-Lộc, rue Tafforin; THAKHEK: ... (Maison Nhật-Khắc-Tân).

Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý

NHÀ THUỐC

"ÔNG TIÊN"

84, 86, 88, 90, 92, rue Paul Blanchy prolongée

PHUNHUAN - SAIGON

MỘT MÓN THUỐC MỚI TÌM — Trị đặng các chứng bịnh phong độc, sanh bịnh ngoài da, như: ghẻ chốc, lác voi, lác đồng tiền, mụn cám, mụn bọc, nhọt, lòng ben, bài biên cùng những mụt mọc ngoài da nổi cùng mình mẩy, sần đỏ có giờ, ngứa ngầm khó chịu như thế.

CHẲNG NHỮNG THOA PHẾT SƠ SÀI MÀ HẾT ĐẶNG hãy uống thuốc «GIẢI PHONG SÁT ĐỘC HOÀN» hiệu «ÔNG TIÊN» sẽ thả tiêu hết những độc địa trong mình. Làm cho máu trở nên tinh sạch, tươi tốt mà trừ các chứng bịnh trên, sự hiệu nghiệm thấy liền trước mắt

Mỗi hộp giá: 0$60

có bán khắp nơi. HUẾ 51 rue Gialong

Trong nhà trong cửa
ai ai
cũng phải có sẵng

THUỐC HƯỜN

PASTILLES

VALDA

dặng khi, có con nít đi học,
Khi có ông già bà cả ra vô,
Cũng có người phải đi ra,
tới sở làm.

THÌ ĐEM THEO TRONG MÌNH

hoặc ngậm chơi thong cổ thông hơi
Khỏi bịnh.
... hoặc ngậm mà trừ bịnh,
như Ki sổ mũi, đau cổ, mệt thở,
ho đàm, tức ngực, đờn, vân.

MÀ NHỚT LÀ PHẢI NHỚ

dùng lấy một thứ

THUỐC HƯỜN

PASTILLES

VALDA

mà thôi

bán đựng trong hộp
coi trên nhãn phải có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

CHUYÊN MÔN BÁN THUỐC CAI NHA PHIẾN và *được phép bán khắp Đông Dương*

Thuốc CAI NHA PHIẾN VĂN MINH chế theo Hóa-học, đã phân chất tại phòng thí nghiệm Đông dương ngày 17 Mars năm 1933 và đã được quan Chánh tòa thí nghiệm cho giấy nhận thực thuốc cai này chữa khỏi bệnh nghiện thuốc phiện và không có chất độc. Uống thuốc này, khi đang bỏ người rất mạnh khỏe ăn ngủ đi làm như thường. Khi bỏ xong không trở, và ngửi thấy mùi thuốc phiện rất sợ. Dám cam đoan không bao giờ hút lại. Hiệu thuốc này đã duyệt tại tòa án số 47, không ai được làm giả. Các ngài hễn việc làm hoặc mắc bệnh chi mà phải nghiện, dù nghiện nặng đến đâu cũng bỏ được. Khi mua thuốc đòi cho được tờ giấy chứng nhận của quan thầy thuốc, kẻo mua lầm thuốc giả. Thuốc có năm hạng nặng nhẹ khác nhau. Hút một bữa độ một đồng cân thuốc dùng hạng nặng 5$00, mỗi bữa sáu bảy phân, dùng hạng nhì 3$00, mỗi bữa năm sáu phân, dùng hạng ba 2$00, ăn ba, bốn phân, dùng hạng tư 1$00, ăn 2, 3, 4 điếu, dùng hạng 0$50 một chai. Các ngài khi đang bỏ, muốn cho người thêm sức khoẻ trong khi bỏ hút, nên dùng thêm thuốc SÂM-NHUNG-SONG-BỔ-HOÀN 2$00 một hộp. Các ngài mua thuốc, kể rõ ăn nhiều hay ít, có bệnh tật chi không, để bản hiệu chế thuốc cho hợp bệnh. Ngài nào không có bệnh thì mua thuốc làm sẵn.

Khi các ngài dùng thuốc, xin gửi thư về bản hiệu gửi thuốc tới ngay, lĩnh hóa giao ngân, ngài nào hỏi điều gì, xin gửi con niêm 0$05 để bỉ cho chủ nhân;

TRẦN-ĐẮC-SỬ dit TAM-TỈNH Y-QUÁN

Pharmacie TAM-TỈNH N° 73 Rue des Pipes HANOI

Cần mỗi tỉnh một nhà bán thuốc.

Thuốc của bản hiệu có bán ở các Đại-lý sau đây.

MM. Ngọc-Hùng 91 Rue Gia Long à Hue; Lê-văn-Nhuận 27 Rue du Marché Thị-Nghè à Gia Định; Vĩnh-Hiệp-Phát à Long Xuyên; Nguyễn-văn-Đặng à Paksé (Laos); Huỳnh-Trí 15 Ohier Phnom-Penh; Mme Phan-thị-Lộc Rue Tafforin Vientiane.

KIÊN TINH BỔ THẬN

Chuyên trị thanh niên các chứng thuộc về tâm thận bất giao sinh ra đau lưng mỏi vai, đêm ngủ thao thức, mộng mỵ liên miên, sinh ra Mộng-Tinh, Di-Tinh, Hoạt-Tinh, là những chứng rất hiểm nghèo. Thuốc này có danh tiếng nhất ở Trung-kỳ, ai đã đau chứng bệnh kể trên, dùng đều khỏi cả.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

KIỆN - NHI

Thuốc này chuyên bổ cho trẻ con rất hay, bất tất phải giới thiệu nhiều, hãy đọc những thư cảm ơn đăng trước sẽ rõ tài thuốc KIỆN NHI không những bồi bổ sức lực cho trẻ mà còn làm cho trẻ được vô bệnh chóng lớn nữa.

Mỗi ve 1$20

— Mua thuốc hỏi tại: —

SINH-HUY-DƯỢC-ĐIẾM 59 Phố La-Ga — VINH

Đại-lý HUẾ: Văn-Hóa — HAIPHONG HANOI: Mai-linh — THANH-HÓA: Chu-đình-Quân — VIENTIANE: Phan-thị-Lộc — LUANGPRABANG: Trần Kỳ — DOLUONG: Nguyễn cảnh Chinh — (cần đại lý các tỉnh nào chưa có).

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết;

S H E L L

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mãi.
Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

LE DIRECTEUR GERANT:
VOIX DU PEUPLE TIENG-DAN ANNAM

SỐ 845 NGÀY THỨ TƯ 13 NOVEMBRE 1935

PHỤ-TRƯƠNG TIẾNG-DÂN

VẤN ĐỀ DI DÂN Ở TÂN-THẾ-GIỚI

Giá « hàng biết nói » ở Bắc-kỳ xuất cảng qua Tân-thế-giới, hạ mỗi người là bao nhiêu?

« Vấn đề di dân ở Tân thế giới, đã thành một vấn đề rất ngặt cho xứ nầy, một vấn đề sinh tử cho thuộc địa Calédonie. (La question de la main d'œuvre en Nlle Calédonie est devenue en ce pays un problème angoissant, une question de vie et de mort pour la colonisation calédonienne).

Đó là lời nói của một ông nghị để khởi sự bớt giá « hàng biết nói » xuống tại hội đồng quản hạt, họp ở Nouméa kỳ tháng Juillet mới rồi. Mà thật vậy, Tân-thế-giới là một hòn đảo, thuộc địa nước Pháp, đến 24 Septembre vừa rồi đã được 82 năm. Kể công khai hoang vỡ núi, mà nay gần trở nên một nơi sinh hoạt tốt cho những nhà thực dân, cũng nhờ ở sức dân lao động 2 xứ, Indes Neerlandes (javanais) và Indochine (Tonkinois) đưa đến.

Tuy vậy, người ta chỉ biết bàn cải cái lợi cho mình, chớ cái đời lao động bao giờ cũng chịu thua thiệt, nay bớt tiền công xuống, mai hạ lương [illegible] Nước bao giờ cũng chảy về chỗ sủng, [illegible], nghĩ cái cảnh đời sống khó của dân hèn mà thêm ngậm ngùi.

Nay tôi nhân xem quan báo Tân-thế-giới, thấy nghị định giảm bớt giá « hàng biết nói » xuống cho các chủ thuê mướn, xin đem so sánh sau nầy, để bà con ở nước nhà biết một người dân ta mộ sang Tân đảo, giá lên xuống ra thế nào, tưởng cũng không phải là việc phiếm.

Kể một người dân mộ ở Bắc-kỳ, chủ nào muốn thuê mướn mà trả tiền mặt ngay lúc dân sang tới, thì giá là 3 012fr30, số đó tính lấy các khoản ra như sau nầy:

Tiền sen một giá tại Haiphong	270fr50
Tiền nón, tơi, và áo quần phát cho dân ở Haiphong	63,60
Tiền tàu từ Haiphong sang Nouméa:	1,100,00
Tiền đánh điện (Rod co:	1,50
Phí tổn ăn nghỉ lúc mới sang ở dépôt Nouville:	90,00
Tiền tàu khi đưa từ xứ Nouméa về Haiphong	1,100,00
Phí tổn ăn nghỉ lúc về chờ tàu ở dépôt Nouville	20,00
Khoản ngoại phụ để cho trả con về nữ:	67,20
Khoản tiền nộp cho chánh phủ:	300,00
Cộng chung:	3012,30

Còn ai không muốn trả thế, thì có 2 lối trả như sau nầy:

1°) Nếu trả ngay số tiền mộ sang 1600fr, thì 5 năm còn phải góp mỗi tháng: đàn ông 25fr, đàn bà 20fr.

2°) Nếu không trả ngay số tiền 1600fr, mà trả góp tháng một trong 5 năm, thì phải nộp một số tiền đăng ký (Droit d'inscription) là 100fr và mỗi tháng phải góp: đàn ông 65fr, đàn bà 40fr.

Đó là theo giá mới, kể từ 1er Octobre 1935, còn giá cũ thì cũng 3012fr30. Nếu trả theo cách thứ nhất, thì cũng 1600fr, mà phải góp: đàn ông mỗi tháng 30fr, đàn bà 25fr. Theo cách thứ nhì, thì số tiền đăng ký cũng 100fr mà phải góp mỗi tháng đàn ông 80fr, đàn bà 50fr.

Xem giá cũ giá mới như trên nầy, ta thử so sánh xem mỗi cái đầu « hàng-biết nói » nay hạ là bao nhiêu.

1° Đàn ông

Giá cũ = 30f × 60 th = 1800 + 1600 = 3400f
Giá mới = 25f × 60 th = 1500 + 1600 = 3100f
kém 300f

Đàn bà

Giá cũ = 25f × 60 th = 1500 + 1600 = 3100f
Giá mới = 20f × 60 th = 1200 + 1600 = 2800f
kém 300f

2 Đàn ông

Giá cũ = 80 × 60 = 4800 + 100 = 4900f
Giá mới = 65 × 60 = 3900 + 100 = 4000f
kém 900f

Đàn bà

Giá cũ = 50 × 60 = 3000 + 100 = 3100f
Giá mới = 40 × 60 = 2400 + 100 = 2500f
kém 600f

Theo lối thuê mướn thứ nhất, thì đàn ông đàn bà mỗi cái đầu hạ giá trước được 300f, lối thứ nhì thì đàn ông 900f đàn bà 600f, hơn được đàn bà 300frs.

Đó giá « hàng biết nói » ở Bắc-kỳ [illegible] Tân đảo, Tân-thế-giới, nay hạ mỗi cái đầu là chừng đó, cái đời sống của hạng người lao động không thấy trời mã thấy sụt.

Viên-Dân
Độc giả ở Tân-thế-giới

PHÁT-MINH MỚI

CHẾ NHÁNH DÂU LÀM TƠ NHÂN TẠO

Thứ tơ nhân tạo, cướp mối lợi của tằm dâu thế nào, gần đây nhiều người đã rõ.

Theo tin Quảng châu, Tằm tơ cải lương cuộc ở tỉnh ấy phát minh rằng, trong nhánh cây dâu có nhiều chất sợi nhỏ, chế làm tơ nhân tạo rất tốt, hiện mới thí nghiệm, đã có thành hiệu.

Chủ tịch tỉnh ấy đương tìm cách thực hành sự phát minh kia, để thay đổ nguyên liệu ở ngoài vào, mà giữ mối lợi khỏi lọt ra. Hiện đã mời cuộc trưởng hội Tằm tơ là Liêu sáng Châu và nhà Hóa học là Hà thế Quang, trù cách tân hành.

Nhà Hóa học nói: thứ tơ trong nhánh dâu rất tốt, mà thổ sản sẵn nhiều, chỉ dùng thứ nước hóa học gọi là « Dây tư cao » ở nước Mỹ chế tạo là được, họ đã mở cuộc thực hành.

Con tằm ăn dâu mà nhả ra tơ thì chắc rằng nhánh dâu có nhiều tơ là phải. Ở nước Nam ta, có nhà hóa học nào nên thí nghiệm xem, như làm được thứ tơ nầy, chỉ trồng dâu mà khỏi nuôi tằm cũng tiện lợi nhỉ.

Một bài kiệt tác trong văn giới ta, so với *Chinh phụ ngâm*, *Cung-oán* cũng *Truyện Kiều* đáng là một áng văn chương tối xuất sắc của tiền văn hào nước ta mà ngày nay còn lưu truyền, là:

TÂN-CUNG-OÁN

PHÁC-TRUNG-NGỌC
giải-nghĩa và phê-bình

Bán tại nhà in Tiếng-Dân
mỗi quyển 0$10

CHUYỆN ĐỜI CỦA CHUỒNG-MAI

Một trận giặc nữ tướng

(Trận giặc « dành ngôi vợ cả »)

Ở Phi châu có trận giặc Ý A đánh nhau, đánh nhau để dành đất thực dân, dành thị trường, dành các nguyên liệu và mỏ v. v. đồng thời ở xứ Cổ việt ta cũng có trận giặc, trận giặc dành chồng, dành ngôi vợ cả.

Trận giặc sau nầy nó vui thú, lại tưởng hoàng, hơn trận giặc ở đồng Phi nữa kia!

Độc giả hãy xem cái tin báo Đăng-pháp đã đăng (số 3075 ra ngày 26-10-35):

« Chiều thứ 7, mặt trời vừa khuất bóng, thấy một tốp đàn bà lên xe điện xuống ga Bình-nhâm, Lái-Thiêu (Namkỳ) trong đám đó thì Thị-Cúc (là Út) đóng vai tuồng chính.

« Tại ga xe điện Bình-nhâm, lúc đó cũng có một tốp đàn bà chực sẵn, tốp nầy cũng có một chị cũng tên Út cầm đầu.

« Hai phe giáp lại, người ta đi coi rất đông như coi đám.

« Tại đó nghe rõ là 2 chị (cũng Út hết) tranh nhau một vị chồng là tên Cho, làm nghề bốc thuốc bắc. 2 chị không ai chịu làm lẻ, muốn làm cả hết, nên viện binh rùng tướng mạnh đến đối thả chơi.

« Hương quản Chà làm giám cuộc, ra lệnh 2 bên giang ra, thiên hạ thì bao chung quanh, người nói bên nầy hơn, kẻ nói bên kia hơn, có kẻ bảo: ai bắt bên nào bỏ tiền ra đánh cuộc đi.

« Lúc Hương quản ra lệnh hiệp người, Hương quản sợ không khỏi thành đám giặc con, miệng la tay cản, không cho giáp chiến, nói: Sao có một cái « coupe bạc » mà đông người dành vậy?

« Hai thị Út trả lời:

—Toàn bộ họ của đôi bên, ông cản sao được?

— Không được, để 2 thị Út tranh thôi, ai vào phụ lực tôi sẽ bắt!

« Hương quản nói dứt lời, thì 2 thị Út giáp trận, thoi đá một chặp, thị Út ở Bình-nhâm thất thế nằm sát đất, thị Út ở Bung được nằm trên.

« Hương quản vào can ra và hỏi ông thầy thuốc Cho ông chấm người nào, thầy nói: Tôi chấm cả hai.

« Có người xen vào nói: có 1 cái coup làm sao chia cho 2 thị được? thầy nói: mỗi người giữ một lúc chớ sao.

« Chuyện tới đó kết cuộc, thiên hạ kéo nhau về ».

Trận giặc dành ngôi vợ cả, có vẻ vui thú và đường hoàng như thế, trận giặc đánh nhau của đàn bà ở Cổ-việt, nặng nghiệm ra hơn trận giặc ở đồng Phi:

1) Đánh nhau có hẹn trước, đến kỳ thì 2 bên quân lính sẵn sàng cả, chớ có thể bao như Mussolini ngầm ngầm kéo quân sang đất A, không hạ chiến thơ mà thả bom giết người, đâu!

2) Hai bên đánh nhau trận thế đường hoàng, bên nào có đội quân nấy, không phải cầu cứu với ai, không bên nhờ nước A, đi cầu viện với hội Quốc liên can thiệp.

3) Đứng chứng trận giặc nầy chỉ một tay Hương quản ra hiệu phát lệnh, hai bên phải tuân theo, không có lái thôi như mấy bác ở Quốc-liên, đứng ngoài nói ngông, không ai ngăn được cuộc đổ máu ở đồng Phi.

Ai bảo dân Việt-nam hèn, nói riêng về trận giặc nữ binh dành ngôi « vợ chính » nầy, thì Chuông-mai cho là đường hoàng chính đại hơn trận giặc ở đồng Phi nhiều. Đàn bà Việt-nam ta cũng oai lắm nhỉ!

Chuông Mai

Khảo cứu về nghề làm đường ở Quảng-Ngãi

(Tiếp theo Phụ trương số 841)

Gáo. — Gáo múc đường, người ta thường dùng bằng vỏ trái bầu khô thật già, cưa bỏ một nửa, còn một nửa tra cán bằng tre để cầm múc đường một nước chè trong khi nấu đường, có nơi dùng thiết tây.

Vợt. — Vợt đan bằng tre, theo kiểu đan lông bối, rồi lận vào một cái vành bằng sắt đã tra vào cán bằng tre để cầm vớt bọt đường, một hay nước chè, lúc nấu sôi bọt nổi trên mặt.

Khăn lọc. — Dùng một bức vải, tư vuôngước 1m00, để làm khăn lọc, trải lên một cái sường đã đan sẵn, như hình sường nón, hoặc trải trên cái rổ sảo cũng được, để lọc lại những nước mật mà lóng dưới chưa thông lóng nói trên.

Vá đánh đường. — Khi đường thắng tới rồi đổ vào muống, phải dùng cái vá đánh đường (vá đánh đường làm bằng cau, chuốc theo mỏ neo) để thọc vào muống đường, làm cho đường ra cát, nhưng không được khuấy lắm, khuấy lắm thì đường bần thành đường tảng, mà không ra cát được. Cách đánh cây cũng phải là thợ thạo nghề, không thì đường bị hư ngay, còn có cách cất vá nóng, vá nguội, lợi hại khác nhau nữa.

Muống đổ. — Muống đổ đường làm bằng đất, do nhà nghề gốm chế tạo, theo kiểu tròn nhọn, dưới trần, (đầu nhọn) có chừa lỗ trống, phòng khi rút mật cho tiện, bề cao ước 40 phân tây, miệng muống rộng ước 15 phân tây, khi dùng phải đem ngâm nước một vài đêm, để cho đường khỏi sít vào da muống.

Vôi. — Đồ gia vị cần thiết nhứt trong nghề nấu đường, là vôi. Vôi hầm bằng vỏ ốc tức là thứ vôi dùng ăn trầu, Đường hư hay được cốt tại khi gia vôi vào nhiều hay ít, vậy vôi gia vào nước chè nấu đường phải rành nghề mới được — dân lạc chỉ gia một tý, khi thắng đường làm cho đường sôi rút, không trào ra ngoài.

Từ khi đem nước mía luột, đến khi nấu thành đường, có nhiều cách phân biệt như dưới:

Nước mía ở muống thấy, mức vào thùng lay lường chừng 3, 4 thùng, đem đổ vào chảo nấu, trước khi nấu, gia vào chừng nửa vá vôi bột, chum lửa đun cho sôi, vớt bọt đổ vào rổ lọc. Xem như đúng vôi rồi, thì múc đổ vào thùng lóng, nấu nước đầu nầy, gọi là nước chè hai, muốn biết vôi đã đúng chưa, người ta thường nhìn ở sắc nước chè, như đúng vôi thì nước chè sôi lên bọt thấy trắng, già vôi quá thì nước chè sôi lên bọt thấy đỏ, non vôi quá thì nước chè sôi lên thấy bọt xanh, già hay non đều không được cả, phải cho đúng vôi thì mới tốt đường. Vì thường tục nấu đường ở xứ nầy, cha dạy cho con, hay thầy dạy cho trò, chỉ là bỏ ống theo ở nơi thực hành mà chỉ bảo cho nhau thành quen, chớ không có cân lượng gì làm chuẩn đích, nên đây không thể tự ý mà định cân lượng làm chuẩn đích nhứt định được.

(Còn nữa)
Mộng-Bút

ĐỘC-GIẢ LUẬN-ĐÀN

NHÀ LÀM VĂN VỚI NHÀ CẦM BÚT

Vừa rồi trên một tờ báo, thấy có bài tranh luận về văn chương. Tôi không dự vào cuộc tranh luận đó, nên không chạy theo cái lẩy hay đở làm gì.

Duy từ trước đến giờ, có một chỗ thường thấy nhắc đi nhắc lại luôn, mà không thấy các lời biện bạch ra thế nào, làm cho tôi rất ngạc nhiên, — nói rằng: « Trong khi nhà làm văn dùng ngòi bút ra bênh vực cho kẻ yếu, chống lại với sức mạnh của tiền tài, của súng đạn, khi đó nhà văn không phải làm văn nữa, mà chỉ làm phận sự nhà cầm bút thôi ... !! ».

Tôi tưởng « một quyển sách có tính cách chính-trị, xã-hội v. v. » tức là quyển sách có ý bênh vực cho một hạng người nào đó, chống với một sự không công bình. Nếu bảo nhà văn ấy « không phải là làm văn, mà chỉ làm phận sự một nhà cầm bút thôi », thì sao còn cho tác phẩm ấy là « một tác phẩm về văn-chương » được? Thế chẳng hóa ra mâu thuẫn sao?

Tôi chỉ lý luận đôi tý vậy thôi, chứ bản ý tôi không phải bới lông tìm vít. Tôi muốn họ cho biết làm thế nào phân biệt được nhà văn với nhà cầm bút. Nhà văn với nhà cầm bút có phải là hai đàng khác nhau, mà không bao giờ lẫn lộn được chăng?

Theo ý tôi, thì người bênh vực kẻ yếu không hẳn phải là nhà văn, nhà làm văn có khi không bênh vực kẻ yếu, mà nhiều khi lại đi bênh vực kẻ mạnh, hay là bênh vực cho hạng giàu sang, như thường thấy ở các nước văn minh hiện giờ, — mà ở nước ta cũng vậy — nhất là ở dưới chánh thể độc tài, quân chủ, cũng như các ông tướng ra binh để bảo vệ cho chủ mình, nhà văn lấy văn chương mà xoay tinh thần người ta ra đường khác. Thế nhưng dù làm dương kẻ giàu mạnh, bênh vực kẻ yếu hèn, nếu nhà văn có tài biết lợi dụng văn chương mà cảm hóa người ta theo cái chủ kiến của mình, cũng gọi là văn chương được chớ sao?

Văn chương có nhiều thể, nhiều lối văn, tùy sở thích của mình muốn làm thơ, làm tiểu-thuyết, làm ngụ-ngôn, làm phê-bình gì gì cũng được, miễn có thể biểu dương cái chủ kiến của mình thì thôi.

Có một điều nên nhận kỹ là: nhà văn đã là người, mà lại là thuộc hạng người có trí thức trong xã-hội, lẽ tất nhiên là tùy theo cái vị trí, cái hoàn cảnh, mà có những nguyện vọng, hoài bão riêng. Làm sao trong một tác phẩm của họ tránh khỏi sự phản chiếu của tâm hồn họ được? Tôi muốn nói hàn hết các tác phẩm về văn chương đều có lẫn một phần cái tâm hồn con người của tác giả vào đó.

Không phải rằng « một tác phẩm về văn chương phải có dèo thêm nhiều tính cách khác như chính-trị, xã-hội, đạo-đức, tôn-giáo v. v. mà tự nhiên tác phẩm ấy có những tính chất đó, cũng như có tính chất bênh vực kẻ yếu, chống với sức mạnh, cũng như nhà văn đã sẵn có những quan niệm về chính-trị xã-hội vậy.

Như vậy thì văn chương, trong khi làm thành ra một văn phẩm, vẫn có « mang cái tốt hoặc đạo đức, hoặc lao-động », chứ chẳng phải là văn chương suông mà thôi. Văn chương không phải là văn chương, cũng như tôi không phải là tôi vậy; Cái tôi của tôi bao hàm cả cái quan (nếu tôi là quan) và cái vỏ bề ngoài nữa. Vì thử một ngày kia tôi lột cái vỏ bề ngoài đi, để cái thân thể y nguyên như khi lọt lòng mẹ mới ra, rồi về nhà người nhà tôi trông thấy, bất giác không khỏi sinh lòng hoài nghi ngay.

Cho nên nói văn chương là văn chương, là không đúng; cho đến nói nghệ thuật là nghệ thuật cũng không có nghĩa lý gì.

Thì làm gì có nghệ thuật vị nghệ thuật?

Viết văn hay, là cái tài của nhà văn. Nhưng một văn phẩm có giá trị, bao giờ cũng dèo theo một phần cái tâm hồn nhà nghệ thuật, mà văn chương ở trong đó chỉ là cái vật để diễn tả chỗ hoài bão ở trong tâm hồn nhà nghệ-sĩ thôi. Bởi vậy mỗi khi thưởng thức một văn phẩm, người ta đều chịu ảnh hưởng từ cá vật chất lẫn tinh thần của văn phẩm ấy. Cái ảnh hưởng ấy hoặc tốt hoặc xấu, tùy nhà văn sĩ ấy có cái hoài bão tốt hay xấu, có ích hay có hại cho quần chúng.

Nhưng thôi, cứ nói như thế nầy thì sẽ bị mang tiếng là lý-luận chay. Bản ý tôi là muốn nói nhà văn-sĩ với nhà cầm bút cũng là một (có lẽ hai, là khi nào nhà cầm bút không phải là văn sĩ) chẳng hạn cầm bút để bênh vực cho cái thuyết gì. Như Victor Hugo vì muốn bênh vực cho hạng người xấu số nên viết bộ les Misérables, Fontaine muốn tả cái tâm lý của loài người và tả những nỗi đau đớn của các hạng người, nên viết ra những bài ngụ-ngôn v. v. Những nhà văn sĩ đó đều có cái bênh vực riêng, có cái hoài bão riêng. Ai bảo những tác phẩm đó không phải là văn chương? Ai bảo rằng nhà văn trong lúc sản ra những tác phẩm đó không phải là văn-sĩ? Ai bảo rằng những văn-sĩ ấy lại không phải là nhà cầm bút?

Minh-Vân

Vì đau mà tự tử!

Tiếng dân số trước kia có thuật chuyện vì sinh kế khó khăn mà tự tử, nay có chuyện « vì đau mà tự tử » dưới nầy, nghe cũng bi thảm:

1. — Bùi-Tạo ở làng Phước-Lâm, tổng Nghĩa-điền (Tư-nghĩa), nhà nghèo, bị đau đã 2, 3 năm nay, vợ con chạy nuôi đã hết sức, mà bịnh không lành, có người khuyên đi nhà thương mà y không đi, vì bịnh chẳng lành, mà nỗi đói khổ của vợ con càng thấy diễn ra trước mắt; ngày 18 tháng 9 ta (14-10-35), y bèn nhảy xuống sông Trà-khúc, để dứt nợ trần!

2. — Lâm-Vện ở ngụ làng An-phú, tổng Tịnh-thượng, (Sơn-tịnh), nhà nghèo, có vợ, sinh được 2 trai 4 gái, lâu nay chỉ vui với cái kiếp làm mướn để nuôi vợ con; từ 2, 3 tháng nay y lại đau, rồi trở sinh chứng thắng, vì không lấy gì ăn và uống, nên y tỏ ý chán đời, người ta can ngăn luôn. Sớm mai ngày 27 tháng 9 (24-10-35) vợ y đi vắng, y lén ra giếng nơi vườn bên cạnh, nhảy ùm xuống mà chết; sau khi hay được, hương lý trình quan về khám, rồi cho thân nhơn nhận chôn.

Một cái nạn « đói » đã nguy, đừng thêm cái ách « đau », tội nghiệp nhỉ!

Cơ-Tử

Đã bày mà giá nặng

THI VĂN VỚI THỜI ĐẠI

Là một quyển sách của ông Đỗ-Minh-Tử soạn, nhà in Tiếng-Dân mới xuất bản.

Những bài in trong cuốn nầy, đã đăng ở Phụ trương Tiếng-Dân, rất được độc giả hoan nghênh, nay in thành cuốn rất tiện việc xem đọc.

Tiếng-Dân

MỘT BỌN KHÁCH TRÚ BUÔN NGƯỜI BỊ KHÁM PHÁ

Đêm 23 rạng ngày 24 Octobre, nhà chuyên trách ở Hải-dương (Bắc-kỳ) có khám phá được một bọn khách trú buôn người.

Sào huyệt ở trong hai huyện Chí linh (Hải-dương) và Lục-ngạn (Bắc giang) chúng tan tác ra khắp lối để lên tìm bắt con nít nhỏ đem về Tàu bán.

Chiều hôm đó có người mật báo, quan Bố chánh Hải-dương đem lính tráng vây làng Hoàng-gián (Chí linh) suốt một đêm, bắt được 1 tên khách trú hiện còn giữ 2 đứa bé sắp đem bán; rồi quan Bố kéo qua huyện Lục-ngạn vây bắt được 2 tên khách trú, đang giam 8 đứa bé.

Cả 10 đứa bé nầy 4 trai 6 gái đều từ 6 7 tuổi đến 14, 15 tuổi.

3 tên khách trú đó hiện đang giam.

Tự xưng sẽ làm vua nước Tàu rồi gạt trên 20 muôn bạc

Cái đời «có xu là sang» nầy, dụng chút gì quân bất lương cũng thò ngọn lợi dụng được hết. Bọn ấy với cái lốt phía ngoài và bộ mồm mép lanh liền, đã làm cho lắm kẻ vương độc khuynh gia.

Một chuyện mà bạn đồng nghiệp «Đuốc nhà nam» số ra ngày 24 Octobre kể dưới nầy, thật là «cú» rất nặng: kẻ bị lường tốn cả trên hai chục muôn bạc!

«... Từ năm 1924 Huỳnh-văn-Sanh ở Chicago (Mỹ) về Quảng-châu ở cùng vợ là Tiết Tài tại đường Hà-nam, số 5 để chăm nom mấy tiệm buôn của cha mẹ để lại. Sanh có bệnh phong, uống thuốc tây nhiều mà không hết. Về đây được người giới thiệu thầy thuốc có tiếng là Đàm khu-Hồ, Sanh bèn tin dùng.

«Thầy Hồ thấy vợ chồng Sanh giàu, anh ta muốn hốt một mớ của không cho sướng, mà không biết làm sao, bèn bỏ thuốc mê vào thuốc cho Sanh uống đến dại người. Bây giờ lang Hồ tự xưng mình là chơn chúa, hiện đương lo việc phục bích, có nhiều người thế lực giúp, nếu Sanh có giúp thì sau khi nắm quyền bốn trăm triệu dân Tàu, sẽ phong cho tước quan cực cao.

«Làm nôn Sanh đã bị bùa mê nói gì nghe nấy, cứ thỉnh thoảng mỗi lần Hồ hỏi một muôn, năm ba ngàn, nói để lo bên trong và gởi người ra ngoài v.v... Nhân đó Hồ tiêu xài thả cửa, bao nhiêu gia tài của Sanh tính có 21 muôn đều về tay Hồ cả!

«Thầy ban xiệt túi, Hồ mới giải thuốc mê cho.

Hiện Sanh đã kiện Hồ tại tòa về tội lường gạt. Trước tòa, vợ chồng Hồ chối dài, nhưng chắc không tránh khỏi lưới pháp luật...»

Đời mới nầy, lắm ngọn «gạt» thiệt dào dễ!

Y

Hội-Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư-bản lập theo chỉ-dụ ngày 12 Avril 1916

Vốn của hội đã đóng tất cả là:

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8 000.000 quan tiền Pháp

Hội-quán 7, Avenue Edouard VII Thượng-Hải

Quản-lý cõi Đông-pháp 26, đường Chaigneau Saigon

SỐ TIỀN DỰ TRỮ TỚI NGÀY 31 AOUT 1935 LÀ: **1.904.788$28**

(về bên cõi Đông-Pháp mà thôi)

TIỀN CHO VAY TRONG CÕI ĐÔNG-PHÁP để đảm bảo những số tiền đóng vào hội kể trên: **1.978.400$46**

Xổ số hồi vốn cho vé Tiết-Kiệm ngày 28 Octobre 1935

Chi ngánh: 26, đường Chaigneau Saigon

Chi ngánh: 8ter Rue Borgnis Desbordes à Hanoi

Chủ-tọa: Ông DOC PHU-VINH. Dự kiến: Các ông VU-TRUONG-PHI và DONG-VAN-BANG

Số phiếu	Người chủ phiếu	Số vốn hoàn lại
	Cách thức số 2 — Bộ số 700	
4763	Ông TRAN-VAN-DON ở SAIGON	1.000$00
9673	Ông LEO SENG-KY ở HAIPHONG	1 000.00
10285	Ông HOYNH VAN-PHU ở MYTHO	500.00
	Phiếu số 1393 không đóng góp thường lệ nên không được dự cuộc xổ số nầy. Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, thì người chủ phiếu cách thức số 2 được hưởng số tiền lời của Hội chia cho. Số tiền lời hội chia cho những người chủ phiếu số hai trong năm 1934 là: 4 871$40	
	Cách thức số 3 — Bộ số 204	
234	Ông DUCHAMP ở NINH HOA	1 000.00
2134	Ông VU-VIET VINH 17 phố hàng giấy HANOI	250 00
	Cách thức số 3 — Xổ số trả tiền lời: 849$81	
2775	Cô ODETTE JEANNIN ở HATINH	349 81
	Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, chủ phiếu số 3 được hưởng số tiền lời của hội chia cho. Tiền lời trả trong những cuộc xổ số năm 1934: 5 515$23. Tiền lời chia cho những chủ phiếu số 3: 2 393 32. Tổng cộng số tiền chia cho phiếu số 3 trong năm 1934 được tất cả là 7.908$55	
	Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội	
2463 A	Phiếu nầy đóng góp trễ quá một tháng nên không được hưởng phần xổ số trên đây.	
	Cách thức số 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn. Bộ số 2175 đã xổ trúng	
28292	Ông DOCTEUR SOUN ở BIEN HOA	1.000$00
24547 A	Ông BERNADI ở LANG-SON	500.00
19541 A	Ông TRAN CHIEU ở TUY HOA	200.00
19555 A	Ông TRUONG-VAN MY ở MAOKHE	200.00
	Nhưng phiếu số: 1949 A, 3772 A, 17193 A, 17226 A, 17411 A, 19519 A đóng góp trễ quá một tháng nên không được hưởng phần xổ số trên đây.	
	Cách thức số 5 — Được miễn góp — Bộ số 2391	
14242	Ông LE-VAN KINH ở LUANGPRABANG giá bán lại 540$00	1 000$00
8360 A	Ông NGUYEN-VAN-NGUYEN ở SAIGON — 277 50	500.00
[illegible] A	Phiếu VO DANH ở SAIGON — [illegible]	500$00
4439 A	Ông TA-THUC-LOC ở CHO LON — 106.80	200 00
	Phiếu số 7378 A đóng góp trễ quá một tháng nên không được hưởng phần xổ số trên đây. Mỗi phiếu trúng ra trong cuộc xổ số miễn góp trên đây được đổi lấy một phiếu khỏi góp y số vốn mua, lại có giá bán lại nữa và được dự 3 cuộc xổ số mỗi tháng về phiếu cách thức số 5.	
	Các người chủ phiếu số 1 được chia lời của hội, kể từ ngày mua phiếu. Trong các hội lập bổn ở Viễn Đông có một HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM chia lời cho người mua phiếu, kể từ năm thứ nhất. Tiền lời chia cho những người mua phiếu trong năm 1934, mở trong cuộc xổ số ngày 29 Juillet 1935 là:	
86	Ông PAUL COULOM ở SAIGON được	1 000 00
24733 A	Ông NGUYEN-VAN-SAO ở TAN CHAU được	200 00

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu cách thức số 5 về tháng Novembre là: 5 000$ và mở vào ngày thứ năm 28 Novembre 1935.

DẦU TẶNG

Bản báo có nhận được một lá dầu *Bạch-Trâm-Diệp* của ông Diệp-Đạm, Distillateur Thủy-Ba, Cửa Tùng gởi tặng. Vậy xin có lời cám ơn và giới thiệu món hàng nội-hóa cùng độc giả.

T. D.

THƠ-TÍN

Cùng mấy người dân làng Tịnh-bình, phủ An-nhơn Bình-định

Được bài các người nói chuyện bị hà hiếp nầy no, nhưng chỉ nói trống, vậy phải chỉ chứng thực người nào bị việc gì và ngày tháng, lại phải ký tên và chỗ ở cho nhà báo biết, sẽ đăng.

Cùng ông Nguyễn-Hoàng Nha-trang

Được mandat 10$00 của ông trả tiền báo đến 10-6-36. Cám ơn.

Cùng ông Ng. k. Kh. Dalat

Có được bài ông nói chuyện phật giáo. Trên đời không có cái gì tuyệt đối, tôn giáo hay tôn học cũng vậy, nếu mọi sát hay tôn dương chung một tiếng mà không phân tích chỗ hay dở cho đặng rõ ràng, là mất sự công bình, nên bài ông xin miễn đăng.

Cùng ông L. đ. H. Qui nhơn

Bài «số khổ của học trò Khương phố» của ông, bản ý cũng xin mở thêm lớp cho học trò nghèo có chỗ học như bài ông H đã học đăng trước, nên xin miễn đăng.

Cùng ông Ng. Q. Bình-sơn, Quảng-ngãi

Có được bài ông chất-chánh mấy chữ trong «Hán việt thành ngữ» ông nên gởi ngay cho tác giả thì phải hơn, xin miễn đăng.

Cùng ông Huỳnh Đình làng Thanh-lâm, Tam-kỳ

Được mandat 5$ ông gởi ngày 15-9-35 trả tiền báo hạn cả (1936, cám ơn. Sách «ông văn hay» giá 0$35, hỏi hiệu Nam-ký 39 rue du Lac Hanoi.

T. D.

VUA THUỐC BỔ Ở VIỄN-ĐÔNG

CỬU-LONG-HOÀN

(Tên thuốc cầu chứng tại tòa)

Dầu Cù-Là Võ-đình-Dần thoa nóng trị bá chứng hay hơn hết 0$10 1 lọ

Chuyên trị những chứng bệnh sau này:

1) GIÀ CẢ: mệt nhọc ăn ngủ thất thường, hay đau vặt, nhức mỏi bắp thần, hay ăn sẵn dã dược. 2) ĐÀN ÔNG: yếu nhược, tinh lực khiếm khuyết, đau lưng, mỏi gân, bình vóc tiều tụy, kém huyết ốm xanh, làm việc ít mà mau mệt. 3) ĐÀN BÀ: mất máu, ăn ít ngủ ít, hay bồi hồi, hay mệt, hay quên, xanh ốm bất cứ do nguyên nhơn nào. 4) CON NÍT: chậm lớn, ốm o, làm biếng ăn, chậm lực, thiếu trí khôn, hay đau vặt. 5) KHÔNG BỊNH: nên uống thấy mau lên cân, mập mạp sung tốc, khí huyết cường kiện. Đi xa thức đêm uống một hoàn thì khỏe.

Thực là một thứ thuốc vừa bổ vừa trị bệnh, công hiệu phi thường.

Từ 7 năm ra đời, chưa có thuốc nào tranh đặng

Hộp 10 hoàn 5$50. — Hộp 4 hoàn 2$20. — Hộp 2 hoàn 1$10

BÁN TẠI: VÕ-ĐÌNH-DẦN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

57, rue Paul-Bert — HUẾ

TOURANE rue Verdun, THANHHOA 29 Grande rue, VINH 2 maréchal Pétain, NHATRANG 37 R. Catinat, QUINHON Avenue Gialong, PHANTHIẾT rue Gialong

Việc trong nước

TRUNG-KỲ

Diễn thuyết tại hội Quảng-trị

HUẾ. — Ngày Jeudi 14 Novembre 1935 khi 9 giờ tối, ông Nguyễn-khoa-Toàn, ty trưởng bộ Giáo-dục, sẽ diễn thuyết tại hội Quảng-trị, về vấn đề «La création littéraire» (sự phát đoan trong văn chương).

Bọn góp thuế chợ nghiệt thế?

Chiều 6-10-35, nhân đi trên đường Gia-hội gặp một ông già đi bán các thứ gối, vừa đi vừa than thở: «như vầy thì chết thôi!» Hỏi thì ông ấy nói: «tôi ở với họ, mang chừng nầy gối đi suốt cả ngày nay, chỉ bán được một cái gối có 0$05 mà bọn góp thuế chợ chận lấy mất 2 xu rồi, thì sống sao nổi!»

P. S.

Cải chính

Về tin ông Ưng-Quả diễn thuyết tại hội Quảng-trị tối ngày 3-11-35, (đăng số vừa rồi) mà để lộn 3-4-35. Vậy xin cải chính.

Sao không thấy xét?

THANH-HÓA. — Chúng tôi là dân làng Phong-thái tổng Liên-trì, phủ Tĩnh gia, xin đăng một chuyện ức sau nầy:

Nguyên làng chúng tôi có Lê-văn Lộc (hào mục b, cách) cậy nhà giàu có, tướng sinh sự kiện cáo, người lương thiện trong dân bị đau ức khổ, trong làng ai cũng khiếp y. Ngày 22 tháng 6 An-nam, y ra đánh con bầy sam-mọc ở bãi biển, Lê-nguyên Long (anh họ) ra can thiệp (Long đồng tổng phái trên, là người dữ giấy mua sam-mọc) bị Lộc đánh gãy chân trái máu chảy lòa. Quan địa phương đã phái khám làm biên bản và chứng khai rõ ràng, cho Long đi nhà thương thanh-hóa điều trị, quan đốc-tơ đã cho giấy chứng chỉ thương tích.

Từ ấy đến nay đã hơn 3 tháng, mà Long vẫn cứ què chưa đi đường làm ăn được, còn tên Lộc hanh hung kia, vẫn cứ lừng ngoài vòng pháp luật. Việc nầy rất ức mong quan trên xét lại.

Chuyện kiện đất bồi

Bài dưới nầy của dân làng Quảng-đại kêu về địa phận, việc đã kêu ở Bộ và Tòa. Nguyên 2 làng giới hạn một khúc con sông, nay bị lở và bồi, một bên thì chiếu nguyên bộ thừa ra, một bên lại chiếu nguyên bộ thiếu đi, thì đất thừa kia là của bên thiếu này bồi qua, cái lẽ hiển nhiên, mà cứ gây ra kiện. Buồn cho thói tham của người mình, cũng lối xử kiện kéo dài ở xứ ta nhỉ! Trích đăng đại lược như dưới:

L. T. S.

QUẢNG-NAM. — Chúng tôi là Lý-trưởng làng Quảng-đại, tổng Quảng-hòa phủ Duy xuyên, xin gửi báo đăng việc oan ức sau nầy:

Nương bộ làng chúng tôi có một xứ Hà-nhai, kể cả bộ và đơn trưng ngoài 96 mẫu. Giữa xứ có một cái bàu. Từ năm Thành-thái 18 về sau, hướng bắc xứ ấy bị lở xé giữa bàu làm sông, thành ra chia làm hai khoảnh: một khoảnh phía nam còn ngoài 55 mẫu, dính với xứ Đồng đôi, xứ Nội-thuế, xứ Bàu-đình làng Bàu-tròn lấy Lý-hào làng Bàu tròn bao chiếm lại bán cho bọn Nguyễn-Liện.

Năm Duy-tân thứ tám, làng chúng tôi có đơn kêu thì tỉnh tòa có phái quan Sogny đến khám lấy họa đồ, hiện nay còn lưu chiếu tại tỉnh. Tỉnh tòa có tư rằng cứ xứ Hà-nhai làng Quảng đại hiện bị làng Bàu tròn xâm chiếm, bị trưởng nguyên bầy cho tỉnh tòa xét; làng chúng tôi lắm phen kêu nài mà chưa được nhờ ơn phân triệt, thành phải tương tranh. Hiện chúng tôi kêu tại Tỉnh, Tòa, thừa quan tỉnh đòi chấu bộ 2 làng và mấy làng giáp cận đến xét xử, cho làng chúng tôi chỉ được có 8 mẫu 9 sào; xử như thế cũng đã quá hiếp rồi, không ngờ Bộ Tài-chánh lại không cứu xét, cứ việc con sông nó nói. Ngày 4-10-35, làng chúng tôi có đơn cáo tại các tòa nhờ ơn quan Khâm-sứ chuẩn chấp giao về quan tỉnh xét lại. Mong quan trên xét cho công bình.

Lý-trưởng Lê-Phước và Hương bộ Lê Ngọc ký và áp triện

Xuýt nữa nhiều người chết vì xe đò!

Đường Tam kỳ lên mỏ vàng Bồng-miêu mới độ nào, xe lên đã chết có 6, 7 người. Hôm 31-10-35 cũng xe tên Q.. cũng con đường nầy, xe lên đến Trung-an-thượng, đang lên giốc, xe tuột, người phụ nhảy xuống chêm bánh trước cho đỡ tuột luôn, người phụ bỏ chạy, những khách ngồi trên trần thấy thế hoảng sợ nhảy từ tung, chỉ những người ngồi trong xe nhảy không được. Xe tuột một đỗi gần quanh xuống hố, may sao lại đụng cây mà đứng lại, xe tuột mà chauffeur ngồi im, sau hỏi thăm người chauffeur thì y chỉ có một con mắt (hư hết một con). Con đàng nầy phần bẩy phần năm bờ sâu hiểm, khách đi mà gặp xe như thế nguy quá!

Khách

Thất cơ mà may chưa chết!

QUẢNG-NGÃI. — Ngày 16 tháng 9 ta (13-10-35), tên Tôn Nghị ở làng Phước-lộc, tổng Tịnh thượng, phủ Sơn tịnh, lấy giây buộc vào cây thắt cổ toan tự tử, có người trong họ là Tôn Lạc và người sui gia là Thoan hay, nên cứu sống lại được.

Hỏi ra thì vì cớ như dưới:

Nguyễn Tôn Nghị có người cháu kêu bằng chú là Tôn Trân, hôm ấy cắm ranh lấn đất của Nghị, Nghị ra nhổ ranh không cho, chú cháu đánh xé nhau, thành ra lộ làng nằm va, sở tại xóm ấy trì áp là Tôn Bàng, trùm xóm Trần liện đến phân xử, xử cho Tôn Nghị thua, bắt Nghị phải bồi tạ lễ cho cháu là Tôn Trân tiền 3 quan, và tạ xóm tiền 6 quan, cộng là 9 quan. Tôn Nghị tuân theo lời xóm, đã phạt tạ yên xong, song về nhà nghĩ tức chỗ xóm xử oan nên muốn tự tử.

Minh oan

Thành phố Quảng-Ngãi đã thiết nha bang tá

Sớm mai ngày 21-10-35, quan phủ Tư nghĩa và bang tá thành phố Quảng ngãi, đến tại đình làng Chánh lộ, thuộc tổng Nghĩa điền, để bàn giao số dân đinh và thuế điền thổ thuộc về thành phố lại cho bang tá mới, và có đòi nhân dân xóm Phú hòa, Phú yên, Phú thạnh cùng làng Thu phổ, là mấy vùng đã tháp nhập về thành phố đến nghe quan hiểu.

Quan phủ hiểu đại khái: nhân dân ở về vùng nầy xưa thuộc dưới quyền cai trị ngài, nay giao lại cho quan bang tá thành phố, vậy nhơn dân sau nầy có kêu nài việc gì thì sẽ do nha bang tá.

Quan bang cũng hiểu: Nhơn dân ở vùng nầy mới tháp nhập thành phố, chưa rõ công việc sẽ thi hành sau nầy, nên có ý lo sợ, song công việc dân đối với làng với quan trước ra thế nào, thì sau nầy cũng vậy, nghĩa là thuế đất ruộng, thuế đinh trước nạp cho làng sao, sau nầy cũng nạp như trước, đến tháng 11 tây thì sẽ khởi sự thâu thuế đất năm 1935 mà mấy vùng ấy chưa trưng. Còn về phân địa giới thì sẽ chia làm 3 phường: lấy đường từ cửa tây đến Gare làm trung tâm, trở vô gọi là Nam phường, trở ra gọi là Bắc phường; từ tháp lời trở lên Gare gọi là Thu phường, mỗi phường sẽ cử 1 người [illegible] vùng làm việc quan. Bắt đầu từ tháng Décembre 1935 thì quan sẽ làm việc.

Sau cùng quan bang có hứa về khoản buộc chịu tiền cầu tiêu, ngài sẽ xin quan Công-sứ tha cho nhơn dân khỏi chịu mỗi tháng là 0$50, nếu không được thì ngài sẽ xin đi ngõ khác. Nhơn dân đương mong lời hứa ấy sẽ được có sự thực.

D. Á.

Lại bọn trộm đánh người, hay là chuyện thù hiềm?

Chuyện kẻ trộm vào nhà Nguyễn-Mận ở làng Hòa-vinh (nghĩa hành) đánh Nguyễn-Đô, Đoàn-Thơ bị bỏ dấu (Tiếng-dân số 833 ra ngày 2-10-35 có đăng) chuyện nầy Nguyễn Mận và Nguyễn-Lê, Đoàn-Thơ có đơn kêu tại nha, nhưng chưa nghe cứu xét ra sao. Nay cũng ở làng Hòa-vinh, lại xảy ra chuyện đánh nữa, mà vụ đánh nầy nó không khác vụ đánh trước:

Lúc 12 giờ đêm 29-10-35, tên Đỗ Thung ở làng Hòa-vinh, giáp giới làng Kỳ-thọ (Nghĩa hành), nghe tiếng chó sủa, ngờ có kẻ trộm gặt lúa, mở cửa ra dạo lúa (của cây ruộng bên vườn), vừa ra sau vườn, thì bị 5 người cầm gậy xáp đánh, y ngã lăn ra chỉ la được mấy tiếng. Vợ con y nghe chạy ra la cứu, rồi khiêng y vào nhà, nhưng chỉ thấy Huỳnh-Cầm lý-trưởng làng Kỳ thọ và dân làng ấy chạy tới thôi.

Lúc lý Cầm tới, thấy tên Thung bất tỉnh nhơn sự, mà đái ra huyết đặc như huyết heo, sợ Thung chết, lý Cầm một mặt sai dân chạy về kiếm thuốc, một mặt sai vợ con tên Thung chạy đi báo làng (Hòa-vinh). Hôm ấy làng Hòa Vinh đi huyện; chỉ có hương kiểm Đoàn-Du và phó-xã đoàn Nguyễn-Chấn ở nhà mà thôi thác không đến.

Lý cầm cho dân báo với phó tổng và sai vợ con Thung đi đến báo làng lần nữa. Lúc nầy hương kiểm tới, thì trời đã sáng và thầy phó tổng cũng đến nơi, thấy khám xét, rồi viết tờ báo huyện, ngày 31-10-35 mới thấy phái huyện về khám, bịnh tình Đỗ-Thung rất trầm trọng, không rõ có sống nổi không.

Trong làng xảy ra nhiều vụ kẻ trộm đánh người ghê gớm như thế, mà làng tỏ ý thờ ơ, nên dư luận vùng ấy không ngờ cho kẻ trộm ở đâu xa mà ngờ cho những kẻ trộm con ăn trong làng cùng bọn lý hương làng bồi, để lợi dụng làm công việc riêng. Bọn bợm con ăn ấy, như tên Phạm-Xồng, Phạm-Nhỏ (anh em với lý-trưởng Phạm-Trình), tên Đoàn-Bềm (anh em với hương-kiểm Đoàn-Du), vì vậy mà bọn nầy được dễ hoạt động. Không kể những vụ trộm xảy ra trước kia, chỉ kể mấy vụ trộm từ tháng hai lại đây, mà người trong làng bị lụy, như là lúa bò của mấy tên Đảng, Hoa, Thâm, Y, Xuyến, Cảo và tên Đô. Bạn mất bò nầy đều vô cáo báo với lý hương nhưng họ bỏ qua luôn.

Có trấp đạo mới yên dân, quan trên nên ghé mắt vào vụ nầy.

D. G.

Câu chuyện vớt ghe chìm

Nhơn ngày 7-9-35, chiếc ghe tải đá, với ở cù lao Lý sơn vào cửa Cổ-lũy gặp sóng gió bị đắm. Lúc đó vạn-trưởng đương kim Bùi-Trò, làng Phổ an, tổng Nghĩa-hà, phủ Tư-nghĩa thấy thế, liền đốc sức dân đem ghe tiếp cứu, thì có Võ Đều, Lê-Thông, Mau, Thời và Lợi, do Võ-Khỏa chỉ huy xông ghe ra giữa cảnh biển cả gió to mà cứu. Khi vô Khỏa ra chỗ hiểm yếu ấy thì vớt được 3 người đàn bà bị chết đuối với một ít thầy thả yếu sức sắp làm quỷ sứ dưới Diêm vương (thủy-thủ trong ghe có sức lội vào bờ được một ít) còn chiếc ghe lao bị đắm mất tăm dạng.

Lúc đó Lê-Chạch người làng Yên-Mô phủ Tư-nghĩa, ngụ tại Phổ-an, có chiếc ghe đánh cá ngoài biển mới vào bến, sẵn có đủ đồ phụ tùng, vạn trưởng Trò nói với y và hối dân xuống ghe ấy đi. Lê-Chạch thừa dịp tỏ lòng tôi cũng là «cứu người là phúc», ghe tôi dầu hư cũng về hại s, nhưng y không đi.

Sau làng báo quan về làm án kết, cho thân nhơn lãnh hồi mai táng mấy kẻ bạc phước ấy. Cách tuần sau, 12-10-35, thầy Lê-Chạch được Nam-triều thưởng mà Bùi-Trò đốc dân với cái lòng quả cảm của Võ-Khỏa và 5 người liều mình cứu người kia không được gì cả, nên họ phàn nàn.

BẮC-KỲ

Chết đã trên 7 tháng mà còn mối ngờ

THÁI-BÌNH. — Cậu Phạm ngọc-Bội ở làng Phương trạch, phủ Kiến-xương, học trò cụ tư nhứt niên trường Cao-đẳng tiểu-học Thái-bình, là một trang thiếu-niên anh tuấn, chết hôm 29-3-35 mà đến nay người miền ấy còn mối ngờ.

Đầu đuôi như sau nầy:

Cậu được ăn học là nhờ có người chú, người chú đó vợ chết sớm, có một đứa con trai tên là Bính-Khiêm; sau có lấy một người ở làng Thái-Cao, chung lộn nhau, nhưng chưa sinh đẻ lần nào. Đối với mẹ chồng con ghẻ, người vợ sau nầy không được tử tế, nên trong gia đình thường không được êm ấm. Ở trong cái cảnh lôi thôi ấy, gặp dịp mộ đi Tân-đảo, chú cậu đã làm một người khách ở viễn phương. Sang Tân-đảo, lúc đầu cũng có gửi về cho vợ 2, 3 lần mandat, vì ăn tiêu không lâm, lại đứa con chồng cũng không nuôi nấng, về ở với bà. Kế đó cậu Ngọc-Bội thi đỗ primaire, có gửi thơ sang chú hay, thì thấy chú trả lời về bảo cứ việc xin vào trường Thành chung học và đem Bính-Khiêm theo nó cùng ăn học, mỗi tháng chú sẽ gửi tiền về. Thế là hết vacance năm 1934 bắt đầu vào, cậu cùng đứa em con chú đã lên trọ ăn học ở tỉnh; kể từ đó người thím ở nhà không được đồng mandat nào. Đó là một mối ngờ về tiền bạc.

Trong làng có tên H. mà người ta đã đặt tên cho «là Trạng-sư», tâm địa xảo quyệt, có một giáo đã xúi xẻm hương chức vận động để thay đổi thầy giáo cho người con cháu mà không xong, từ đó đó H vẫn đem lòng cảm giận.

Nguyên làng đó trước nay các con nhà giàu cũng có theo học tỉnh, phủ nhiều, mà chỉ đến lớp nhứt nhì trường Kiêm bị rồi thôi, không có ai thi đỗ primaire cả, chỉ duy có nhà cậu Ngọc-Bội thì người anh cả cậu thi đỗ năm 1930, nay làm giáo học tại trường... đến cậu nữa là hai, mà nay cậu vào Thành-chung học, lại được các quan giáo giới thương yêu, miễn học phí cho mỗi tháng 5 đồng, từ Janvier 1935. Theo cửa miệng người làng đó tại ai cũng cho bước tiến đồ học vấn anh em nhà cậu Ngọc-Bội sẽ phấn tấn tới. Ấy lời họ khen ngợi bao nhiêu thì làm cho cái lòng đố kỵ của kẻ khác tăng lên nhiều. Đó là một mối nữa.

Kiện mới ngờ ấy, dư luận miền ấy cho xôn xao. Thân công lý nên soi xét đến.

Về vụ nầy, ký giả có thấy bức thơ của người cha cậu gởi cho người chú ở Tân-đảo, trong nói rõ tình đau đớn, vì thơ dài không tiện đăng.

Công-phần

Thi-nhân với Sông-Hương

Một thiên lược sử «Thi xã ở chốn Thần-kinh, có 3 thời kỳ, trong có những bài tuyệt tác của các nhà danh thi trong khoảng gần đây sẽ đăng ở phụ trương thứ bảy sau.

Độc giả nhớ đón xem.